AUSTRALIAN
WAR MEMORIAL

Series number: AWM276
Control symbol: R445/1/2 PART 3B
DPI: 300

This item is provided for private research purposes only. If you desire to use this material for publication or any other purpose you may only do so with the permission of the copyright holder.

Scan date: 20/05/0016
Reviewed: 8/12/2016

Printed on acid free paper

HONOURS AND AWARDS - (ARVN) [ARMY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM]

AUSTRALIAN WAR MEMORIAL
ACCESS STATUS
OPEN

AWM 276.

R445/1/2 PART3
PARTB

AUSTRALIAN WAR MEMORIAL
ACCESS STATUS
OPEN

HONOURS AND AWARDS – (ARVN) [ARMY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM]

VIETNAM

7 Mar 72

JGS (Honours and awards Division)

For Information

FWMAO.

MEDAL OF HONOUR 1ST CLASS
3462 COL P.J. GREVILLE

1. Thank you for the proposal for the above award for Col Greville.

2. I would be pleased if you would process the award and have it presented in due course.

(I.A. GEDDES) AOD
Brigadier
Commander
Australian Army Assistance Group
VIETNAM

TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA

Hiển/Stc.
VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU/QLVNCH
PHÒNG TỔNG QUẢN TRỊ

Số : 42 /TTM/TQT/QĐ/HVBT/NQ

- Chiếu Sắc Lệnh số 152-SL/CT ngày 12-5-1964, tạo lập " HUÂN-VỤ BỘI TINH ",
- Chiếu SVVT số 910/TTM/VP/PCP/3 ngày 30-3-1966, ấn định điều kiện và thể thức ân thưởng " HUÂN VỤ BỘI TINH ",
- Chiếu Huấn thị số 655-402 ngày 23-2-1971, ấn định thẩm quyền ân thưởng "HUÂN VỤ BỘI TINH",

QUYẾT - ĐỊNH

ĐIỀU THỨ 1.- Nay ân thưởng "HUÂN VỤ BỘI TINH" cho các quân nhân thuộc Quân Lực Hoàng Gia Úc Đại Lợi có tên dưới đây :

A.- Hạng Nhất.

- J. W. SULLIVAN - Trung Tá - 235038 - Quân Lực Hoàng Gia Úc-Đại-Lợi.

" Sĩ quan cấp Tá xuất sắc, nhiệt tâm với nhiệm vụ.

Trong thời gian phục vụ tại Việt Nam từ ngày 1-10-1970 đến ngày 12-7-1971, với chức vụ Trưởng Toán Cố-Vấn Úc Đại Lợi cạnh Trung-Tâm Huấn Luyện Tác Chiến Trong Rừng/Quân Lực Việt-Nam Cộng-Hòa, Trung Tá J. W. SULLIVAN đã nỗ lực hoạt động để chu toàn mỹ mãn công tác đảm trách, đem lại kết quả tốt đẹp .

Do thiện chí và kinh nghiệm chỉ huy dồi dào, Trung Tá SULLIVAN đã tích cực đôn đốc quân nhân thuộc quyền tận lực phối hợp với các cán bộ Việt-Nam điều hành hữu hiệu công tác huấn luyện. Nhờ đó, Trung Tâm Huấn-Luyện này đã đào luyện được một số khóa sinh có khả năng chiến đấu vững chắc, đáp ứng nhu cầu chiến trường."

- BARRY JOHN CALIGARI - Đại Úy - 36587 - Quân Lực HoàngGia Úc-Đại-Lợi.

" Sĩ quan ưu tú, tinh thần phục vụ cao.

Với chức vụ Trưởng Ban Huấn Luyện Hành-quân đêm và mìn bẫy tại Trung-Tâm Huấn Luyện Pleiku/Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa từ ngày 7-7-1970 đến ngày 7-7-1971, Đại Úy CALIGARI đã phối hợp chặt chẽ với Chỉ-Huy-Trưởng và Trưởng-Khối Huấn-Luyện để soạn thảo chương trình huấn luyện cho 4 khóa học hành quân đêm.

Đặc biệt, Đại Úy CALIGARI đã không quản gian khổ tận dụng khả năng hướng dẫn cho khóa sinh các môn học một cách tường tận, đồng thời theo sát các cuộc hành quân thực tập để rút ưu khuyết điểm. Nhờ vậy công tác huấn luyện đã đạt được kết qủa khả quan."

...2.../.

B.- Hạng Nhì.

- WAYNE E. SHENNAN - Chuẩn Úy - 61333 - Quân Lực Hoàng Gia Úc Đại Lợi.

" Sĩ quan giàu thiện chí, kinh nghiệm chuyên môn dồi dào.

Đảm nhiệm chức vụ Cố-Vấn Khóa Viễn Thám tại Trung-Tâm Huấn-Luyện Biệt Động Quân Dục Mỹ/Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa từ ngày 2-11-1970 đến ngày 3-8-1971, Chuẩn Úy WAYNE E. SHENNAN đã đem hết khả năng sẵn có phối hợp với các huấn luyện viên Việt-Nam trong việc đào luyện khóa sinh Viễn-Thám cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Ngoài ra Sĩ-quan đương sự còn can thiệp kịp thời nhu cầu không trợ và hợp tác với các cán bộ V.N tổ chức hoàn hảo căn cứ đóng quân cho các khóa Viễn-Thám vừa qua, đem lại thành quả tốt đẹp."

ĐIỀU THỨ 2.- Quyết Định này phải được ghi chú và xếp vào hồ sơ cá nhân của người thụ hưởng.-

KBC. 4.002, ngày 29 tháng I năm 1972
TUN. Đại Tướng CAO-VĂN-VIÊN
Tổng Tham Mưu Trưởng Q.L.V.N.C.H.
Trung Tướng NGUYỄN-VĂN-MẠNH
Tham Mưu Trưởng Bộ Tổng Tham Mưu.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TỔNG THAM-MƯU
BỘ QUỐC-PHÒNG

NƠI NHẬN :
- Bộ Quốc Phòng/VP. (2b)
"Để tường trình"
- Trung Tâm Văn Khố/TTM. (1b)
- Ủy Ban Điều-Hành Quân Viện/ Thế-Giới Tự Do. (3b)
"Để tùy nghi."
- Trung Tâm Huấn Luyện Tác chiến trong rừng. (4b)
- TTHL/Pleiku. (4b)
- TTHL/BĐQ/Dục Mỹ. (4b)
"Để tống đạt"

VIETNAM

JGS (Honours and Awards Division)

7 Mar 72

For information:

FWNAO

CIVIC ACTION MEDAL

1. Thank you for your proposal for the Civic Action medal in respect of the follwoing members:-

Col	P S	GREVILLE
Lt Col	E R	PHILIP
Maj	D	KEITH
Maj	P G	WILKINS
Capt	C R	COX
Capt	D W	HARDING
Capt	U S	SEYMOUR
Capt	D G	SWINEY
Chap	B J	MAXWELL
Lt	G R	WEBB
2Lt	L G	BOAG
WO1	F K	BLUNDEN
WO	B F	ALLEN
WO	H D	SMITH
Sgt	MJW	POINTON
Lcpl	D R	MILLS
Spr	M T	CUPITT
Spr	LMJ	KEVALAITIS
Spr	B W	SMITH
Pte	C J	THELANDER

2. I would be pleased if you would process the awards and have them presented in due course.

(I.A. GEDDES) AOD
Brigadier
Commander
Australian Army Assistance Group
VIETNAM

MESSAGE FORM

FOR COMM CEN/SIGNALS USE

PRECEDENCE-ACTION	PRECEDENCE-INFO	DATE-TIME GROUP	MESSAGE INSTRUCTIONS
ROUTINE		080700Z MAR 72	

PREFIX: C

FROM: AUST CP VIETNAM

TO: ARMY CANBERRA

INFO:

SECURITY CLASSIFICATION: UNCLAS

ORIGINATOR'S NUMBER: PERS 0020

IN CONFIDENCE O FOR LT COL BURROWS FROM MAJ PHILLIPS O THANK YOU FOR YOUR LETTER OF 14 FEB 72 NOW TO HAND O AGREE YOUR POINTS PARA 6A AND 6C O ANNEX B PARA 2 O THOSE YOU LISTED ARE CIVIL AWARDS O THE BOOK I BROUGHT DOWN INCLUDES ALL MILITARY AWARDS ONLY O DAC-HANG ETC IS CIVIL AWARD NEXT AFTER THE LEGION OF MERIT O HOPE YOUR BABY REACHES MATURITY O REGARDS

PAGE 1 OF 1 PAGES	REFERS TO MESSAGE	DRAFTER'S NAME	OFFICE	TEL NO.
FILE REFERENCE 445-1-2	CLASSIFIED ☐ YES ☐ NO	PHILLIPS	DAAYOMG	74366

FOR OPERATOR'S USE

	DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR		DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR
R					D				

RELEASING OFFICER'S SIGNATURE

RANK Maj

MESSAGE FORM

FOR COMM CENTER/SIGNALS USE

PRECEDENCE-ACTION	PRECEDENCE-INFO	DATE-TIME GROUP	MESSAGE INSTRUCTIONS
ROUTINE		080630Z MAR 72	

PRTY: C

FROM: ADVI GP VIETNAM

TO: DEPTAR

INFO:

SECURITY CLASSIFICATION: CONFIDENTIAL

ORIGINATOR'S NUMBER: COMUS 0021

FOR DOS FROM COMUS WE HAVE STARTED ENQUIRIES FOR YOU REGARDING [illegible] NUMBER 0. THE PROCESS WILL OF NECESSITY BE LONG AND INVOLVED. THE ARMY LIST TOOK EIGHT MONTHS TO COMPILE AND NAT PHILLIPS NOW WORKS ON A MUCH REDUCED STAFF. NAT PHILLIPS WILL CONTACT YOU DIRECT ON ANY PROGRESS

PAGE 1 OF 1 PAGES

REFERS TO MESSAGE: YOS

FILE REFERENCE: /

CLASSIFIED: ☑ YES ☐ NO

DRAFTER'S NAME: PHILLIPS

OFFICE: DAMONG

TEL. NO.: 74366

FOR OPERATOR'S USE

	DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR		DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR
R					D				

RELEASING OFFICER'S SIGNATURE: [signature]

RANK: Maj

DA FORM 44

NOT FOR FAOPT

AUSTRALIAN MILITARY FORCES

MESSAGE

F – Sigs 52 – 2
Revised Oct, 69

SCA

HQ AUST FORCE VIETNAM
22 FEB 1972
SCA
R 445 / 1 / 2
1

FOR COMM CEN/SIGNALS USE

PRECEDENCE – ACTION	PRECEDENCE – INFO	DATE – TIME GROUP	MESSAGE INSTRUCTIONS
ROUTINE	ROUTINE	220015Z	(FEB 72)

PREFIX FOLIGR

From AATTV VAN KIEP

To AUSTFORCE VIETNAM

Info

SECURITY CLASSIFICATION AND SPECIAL HANDLING INSTRUCTIONS

UNCLAS

ORIGINATOR'S NUMBER

A 1107

FOREIGN AWARDS (.) 14910 CAPT J E WEILAND (.) PLEASE ADVISE IF YOU ARE IN POSSESSION OF A MEDAL FOR ABOVE MEMBER AWARDED TO HIM WHILST SERVING WITH NOTT 2 IN MR 2

Page 1 of 1 pages

REFERS TO MESSAGE No

CLASSIFIED ☐ YES ☒ NO

DRAFTER'S NAME & APPOINTMENT: BARLOW Adjt

TELE No

REF FILE No: 445/1/1

DATE: 22 Feb 72

FOR OPS USE	R	DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR	D	DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR

RELEASING OFFICER'S SIGNATURE AND RANK

Capt

712846—17,200 Pads of 100

AUSTRALIAN MILITARY FORCES

INSTRUCTION MEMO

AAF-L 28
Revised
Aug 1969

C.D.O. 9913

TO COMAFV

- ☐ NOTE AND RETURN
- ☐ NOTE AND RETAIN
- ☐ NOTE AND FILE
- ☐ FOR ACTION
- ☐ PREPARE DRAFT REPLY
- ☐ PLEASE SPEAK/
  TELE EXT. .....
- ☐ FOR INFORMATION
- ☐ FOR COMMENTS
- ☑ FOR APPROVAL
- ☑ FOR SIGNATURE PLEASE

FURTHER COMMENTS

1. This was lost for a year in Chaudon FWD/Arc's Office!

DATE 23/10

SIGNATURE AND APPOINTMENT

FILE TRANSFER ADVICE

HQ AFV FILE NO 445-3-2 (iii) HQ AAAG FILE NO 445-1-2.

PREVIOUS FOLIOS ON THIS FILE WERE TRANSFERRED FROM HQ AFV TO HQ AAAG ON THE CHANGEOVER OF THE HEADQUARTERS.

HQ AAAG FOLIO NUMBERING COMMENCES AFTER THIS SHEET

Unit Citation Streamer

for

ADTEC

PHIẾU GỬI

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
BỘ QUỐC - PHÒNG

BỘ TỔNG-THAM-MƯU QLVNCH

PHÒNG TỔNG QUẢN-TRỊ

ĐIỆN THOẠI : 31.364

Số 3184/TTM/TQT /HCh/NQ

Kính gửi : Ủy-Ban Điều-Hành Quân-Viện
Thế-Giới Tự-Do

LIỆT KÊ VĂN KIỆN	BẢN SỐ	CƯỚC CHÚ
- Phóng ảnh công-văn số 75/NL/1 ngày 8-1-71 của Bộ Ngoại-Giao Việt-Nam Cộng-Hòa V/v Tuyên-dương Công-trạng cho Đoàn Huấn-Luyện Quân-Sự Úc-Đại-Lợi tại Việt-Nam.....	01	KÍNH CHUYỂN Yêu cầu quý Ủy-Ban tham-khảo ý-kiến Bộ Tư-Lệnh Lực-Lượng Hoàng Gia Úc-Đại-Lợi tại Việt-Nam về đề nghị Tuyên-dương công-trạng kể bên. (Xin chuyển hoàn hồ-sơ nguyên giao)
- Phóng ảnh dự-thảo bản Tuyên-dương Công-trạng cho Đoàn Huấn-Luyện Quân-Sự Úc-Đại-Lợi.....	01	
Cộng.....	02	

Hải

16 Th.2. 1971

K.B.C.: 40.02, ngày

T.L Đại-Tướng CAO-VĂN-VIÊN
Tổng Tham-Mưu-Trưởng QLVNCH
T.L. Trung-Tướng NGUYỄN-VĂN-MẠNH
Tham-Mưu Trưởng Bộ TTM
T.L Thiếu-Tướng NGUYỄN-XUÂN-TRANG
Tham-Mưu Phó Nhân-Viên
Đại-Tá TRẦN-NGỌC-THỐNG
Q. Trưởng Phòng Tổng Quản Trị/TTM

SAO GỬI :

- Bộ Quốc-Phòng/VPĐL
"Để tường trình"
- TC quý PG số 00913/QP/NV/CP/Hch ngày 22/01/71.

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ TỔNG THAM MƯU
BỘ QUỐC PHÒNG

VPĐL/2
3127
0140/2/2

REPUBLIC OF VIETNAM
MINISTRY OF DEFENCE
JOINT GENERAL STAFF HEADQUARTERS
ADJUTANT GENERALS BRANCH

ORDERS

No. 191-D/TTM/CL/NQ

CHIEF OF THE JOINT GENERAL STAFF
ARMED FORCES OF THE REPUBLIC OF VIETNAM

- Directive No 10-b dated 15 Aug 1950 instituting the "Gallantry Cross".
- Directive No 74-b/QT dated 18 Aug 1950 determining the form of the award of the "Gallantry Cross".
- Directive No 614-a/TT/SL dated 1 Jul 1970 determining the organisation of the Ministry of Defence and the Armed Forces of the Republic of Vietnam.
- Directive No 59/QP/ND dated 20 Jan 1968 instituting "Unit Citations".
- Directive No 58/QP/ND dated 20 Jan 1968 instituting the "Unit Citation Insignia".
- Instruction No 655/417 dated 27 Apr 1968 determining the form issue of "Unit Citations".
- Instruction No 655/418 dated 27 Apr 1968 determining the form of issue of "Unit Citation Insignia".

CITATION

ARMED FORCES LEVEL

- AUSTRALIAN ARMY TRAINING TEAM VIETNAM

"This outstanding unit is an assemblage of first class fighting men who have a wealth of ability and good will.

The unit was first formed on 1 Jul 1962 with a basic role of Regimental Level Counter Insurgency Operations Support and up until the 31 Oct 71 has ably assisted the Regiments of I Corps at Phu Bai, the Rangers at Duc My and the Special Forces on the Laotion Border.

In 1964 the Australian Army Training Team Vietnam contributed to the development of the Regional and Popular Forces and established Advisory Teams in the Combat Battalions of the Military Regions.

In particular, the Training Team has participated in almost all the military operations conducted in Military Region 1 during the period from 1964 to 1970, and especially between February and August of 1970, the Training Team contributed greatly to the successes of the battles to maintain the security of the Fuller, Tun Tavern and O'Reilly Fire support Bases in Quang Tri and Thua Thien Provinces - battles which caused serious losses to the enemy in manpower and material.

During Operations Lam Son 719, 720 and 810 and Quyet Thang 20/B1,

...../2.

REPUBLIC OF VIETNAM
MINISTRY OF DEFENCE
JOINT GENERAL STAFF HEADQUARTERS
ADJUTANT GENERALS BRANCH

ORDERS

No. 191-D/TTM/CL/NQ

CHIEF OF THE JOINT GENERAL STAFF
ARMED FORCES OF THE REPUBLIC OF VIETNAM

- Directive No 10-b dated 15 Aug 1950 instituting the "Gallantry Cross".
- Directive No 74-b/QT dated 18 Aug 1950 determining the form of the award of the "Gallantry Cross".
- Directive No 614-a/TT/SL dated 1 Jul 1970 determining the organisation of the Ministry of Defence and the Armed Forces of the Republic of Vietnam.
- Directive No 59/QP/ND dated 20 Jan 1968 instituting "Unit Citations".
- Directive No 58/QP/ND dated 20 Jan 1968 instituting the "Unit Citation Insignia".
- Instruction No 655/417 dated 27 Apr 1968 determining the form issue of "Unit Citations".
- Instruction No 655/418 dated 27 Apr 1968 determining the form of issue of "Unit Citation Insignia".

CITATION

ARMED FORCES LEVEL

- AUSTRALIAN ARMY TRAINING TEAM VIETNAM

"This outstanding unit is an assemblage of first class fighting men who have a wealth of ability and good will.

The unit was first formed on 1 Jul 1962 with a basic role of Regimental Level Counter Insurgency Operations Support and up until the 31 Oct 71 has ably assisted the Regiments of I Corps at Phu Bai, the Rangers at Duc My and the Special Forces on the Laotion Border.

In 1964 the Australian Army Training Team Vietnam contributed to the development of the Regional and Popular Forces and established Advisory Teams in the Combat Battalions of the Military Regions.

In particular, the Training Team has participated in almost all the military operations conducted in Military Region 1 during the period from 1964 to 1970, and especially between February and August of 1970, the Training Team contributed greatly to the successes of the battles to maintain the security of the Fuller, Tun Tavern and O'Reilly Fire support Bases in Quang Tri and Thua Thien Provinces - battles which caused serious losses to the enemy in manpower and material.

During Operations Lam Son 719, 720 and 810 and Quyet Thang 20/B1,

...../2.

ORDERS

No. 191-D/TTM/CL/NQ

REPUBLIC OF VIETNAM
MINISTRY OF DEFENCE
JOINT GENERAL STAFF HEADQUARTERS
ADJUTANT GENERALS BRANCH

CHIEF OF THE JOINT GENERAL STAFF
ARMED FORCES OF THE REPUBLIC OF VIETNAM

- Directive No 10-b dated 15 Aug 1950 instituting the "Gallantry Cross".
- Directive No 74-b/QT dated 18 Aug 1950 determining the form of the award of the "Gallantry Cross".
- Directive No 614-a/TT/SL dated 1 Jul 1970 determining the organisation of the Ministry of Defence and the Armed Forces of the Republic of Vietnam.
- Directive No 59/QP/ND dated 20 Jan 1968 instituting "Unit Citations".
- Directive No 58/QP/ND dated 20 Jan 1968 instituting the "Unit Citation Insignia".
- Instruction No 655/417 dated 27 Apr 1968 determining the form issue of "Unit Citations".
- Instruction No 655/418 dated 27 Apr 1968 determining the form of issue of "Unit Citation Insignia".

CITATION

ARMED FORCES LEVEL

- AUSTRALIAN ARMY TRAINING TEAM VIETNAM

"This outstanding unit is an assemblage of first class fighting men who have a wealth of ability and good will.

The unit was first formed on 1 Jul 1962 with a basic role of Regimental Level Counter Insurgency Operations Support and up until the 31 Oct 71 has ably assisted the Regiments of I Corps at Phu Bai, the Rangers at Duc My and the Special Forces on the Laotion Border.

In 1964 the Australian Army Training Team Vietnam contributed to the development of the Regional and Popular Forces and established Advisory Teams in the Combat Battalions of the Military Regions.

In particular, the Training Team has participated in almost all the military operations conducted in Military Region 1 during the period from 1964 to 1970, and especially between February and August of 1970, the Training Team contributed greatly to the successes of the battles to maintain the security of the Fuller, Tun Tavern and O'Reilly Fire support Bases in Quang Tri and Thua Thien Provinces - battles which caused serious losses to the enemy in manpower and material.

During Operations Lam Son 719, 720 and 810 and Quyet Thang 20/81,

...../2.

these Australian fighting men regularly faced danger and fought courageously beside units of the Vietnamese Armed Forces while they destroyed many North Vietnamese Army units. The cumulative totals of enemy losses for these operations were: 23.381 enemy killed in action.

114	enemy captured
2,165	crew served weapons captured
5,658	individual weapons captured
108	armoured vehicles destroyed

In view of the Australian Army Training Team's achievements, it is seen that the unit has contributed greatly to the common struggle against communism and the protection of freedom in the Republic of Vietnam, while at the same time the unit has upheld the heroic traditions of the Australian Forces.

THIS CITATION INCLUDES:

- The Unit Citation Streamer, Colour of the Gallantry Cross with Palm to be attached to the Australian Army Training Team's Colours.

- The Gallantry Cross with Palm to be awarded to the Team's Leaders:

3483	Col John A. Clark OBE
648	Col G.J. Leary
57036	Lt Col P.T.F. Gowans
33810	Maj Robert J. Aitken

- The Unit Citation Insignia, Colour of the Gallantry Cross with Palm to be awarded to the members of the Australian Army Training Team.

KBC 4002, 6 Dec 71
Gen CAO VAN VIEN
Chief of the Joint General Staff
Armed Forces of the Republic of Vietnam

Lt Gen NGUYEN VAN LA
Acting Chief of the Joint General Staff
Armed Forces of the Republic of Vietnam

(Signed)_____

these Australian fighting men regularly faced danger and fought courageously beside units of the Vietnamese Armed Forces while they destroyed many North Vietnamese Army units. The cumulative totals of enemy losses for these operations were: 23.381 enemy killed in action.

114	enemy captured
2,165	crew served weapons captured
5,658	individual weapons captured
108	armoured vehicles destroyed

In view of the Australian Army Training Team's achievements, it is seen that the unit has contributed greatly to the common struggle against communism and the protection of freedom in the Republic of Vietnam, while at the same time the unit has upheld the heroic traditions of the Australian Forces.

THIS CITATION INCLUDES:

- The Unit Citation Streamer, Colour of the Gallantry Cross with Palm to be attached to the Australian Army Training Team's Colours.

- The Gallantry Cross with Palm to be awarded to the Team's Leaders:

3483	Col John A. Clark OBE
648	Col G.J. Leary
57036	Lt Col P.T.F. Gowans
33810	Maj Robert J. Aitken

- The Unit Citation Insignia, Colour of the Gallantry Cross with Palm to be awarded to the members of the Australian Army Training Team.

KBC 4002, 6 Dec 71
Gen CAO VAN VIEN
Chief of the Joint General Staff
Armed Forces of the Republic of Vietnam

Lt Gen NGUYEN VAN LA
Acting Chief of the Joint General Staff
Armed Forces of the Republic of Vietnam

(Signed)_____

these Australian fighting men regularly faced danger and fought courageously beside units of the Vietnamese Armed Forces while they destroyed many North Vietnamese Army units. The cumulative totals of enemy losses for these operations were: 23,381 enemy killed in action.

114	enemy captured
2,165	crew served weapons captured
5,658	individual weapons captured
108	armoured vehicles destroyed

In view of the Australian Army Training Team's achievements, it is seen that the unit has contributed greatly to the common struggle against communism and the protection of freedom in the Republic of Vietnam, while at the same time the unit has upheld the heroic traditions of the Australian Forces.

THIS CITATION INCLUDES:

- The Unit Citation Streamer, Colour of the Gallantry Cross with Palm to be attached to the Australian Army Training Team's Colours.

- The Gallantry Cross with Palm to be awarded to the Team's Leaders:

3483	Col John A. Clark OBE
648	Col G.J. Leary
57036	Lt Col P.T.F. Gowans
33810	Maj Robert J. Aitken

- The Unit Citation Insignia, Colour of the Gallantry Cross with Palm to be awarded to the members of the Australian Army Training Team.

KBC 4002, 6 Dec 71
Gen CAO VAN VIEN
Chief of the Joint General Staff
Armed Forces of the Republic of Vietnam

Lt Gen NGUYEN VAN LA
Acting Chief of the Joint General Staff
Armed Forces of the Republic of Vietnam

(Signed)_____

ORDERS

No. 191-D/TTM/CL/NQ.

REPUBLIC OF VIETNAM.
MINISTRY OF DEFENCE
JOINT GENERAL STAFF HEADQUARTERS
ADJUTANT GENERALS BRANCH.

CHIEF OF THE JOINT GENERAL STAFF,
ARMED FORCES OF THE REPUBLIC OF VIETNAM.

- Directive No 10-b dated 15 Aug 1950 instituting the "Gallantry Cross"
- Directive No 74-b/QT dated 18 Aug 1950 determining the form of the award of the "Gallantry Cross"
- Directive No 614-a/TT/SL dated 1 Jul 1970 determining the organisation of the Ministry of Defence and the Armed Forces of the Republic of Vietnam.
- Directive No 59/QP/ND dated 20 Jan 1968 instituting "Unit Citations"
- Directive No 58/QP/ND dated 20 Jan 1968 instituting the "Unit Citation Insignia"
- Instruction No 655/417 dated 27 Apr 1968 determining the form of issue of "Unit Citations".
- Instruction No 655/418 dated 27 Apr 1968 determining the form of issue of "Unit Citation Insignia".

CITATION

Armed Forces Level.

~~Australian Army T~~

AUSTRALIAN ARMY TRAINING TEAM VIETNAM.

"This outstanding unit is an assemblage of first class fighting men who have a wealth of ability and good will.

The unit was first formed on 1 Jul 1962 ~~as Regimental~~ with a basic role of Regimental Level Counter Insurgency Operations Support and up until the 31 Oct 71 has ably assisted the Regiments of I Corps at Phú-Bài, the Rangers ~~of~~ at Dức-Mỹ and the Special Forces on the Laotian Border.

In 1964 the Australian Army Training Team Vietnam ~~and~~ contributed to the development of the Regional and Popular Forces

and established Advisory Teams in the Combat Battalions of the Military Regions.

In particular, the Training Team has participated in almost all the military operations conducted in Military Region I during the period from 1964 to 1970, and especially ~~from~~ between February ~~to~~ and August of 1970, the Training Team contributed greatly to the successes of the battles to maintain the security of the Fuller, Tam Tavern and O'Reilly Fire support Bases in Quang-Tri and Thua-Thien Provinces — battles which caused serious losses to the enemy in manpower and material.

During Operations Lam-Son 719, 720 and 810 and Quyet-Thang 20/81, these Australian fighting men regularly faced danger and fought courageously beside ~~the~~ units of the Vietnamese Armed Forces while they destroyed many North Vietnamese Army units. The cumulative totals of enemy losses for these operations were: 23.381 enemy killed in action.

114 enemy captured
2,165 crew served weapons captured
5,658 individual weapons captured
108 armoured vehicles destroyed.

In view of the Australian Army Training Team's achievements, it is seen that the unit has contributed greatly to the common struggle against communism and the protection of freedom in the Republic of Vietnam, while at the same time the unit has upheld the heroic traditions of the Australian Forces.

THIS CITATION INCLUDES:

— The Unit Citation ~~streamer~~ streamer, Colour of the Gallantry Cross with ~~Palm~~ to be attached to the Australian Army Training Team's Colours.

— The Gallantry Cross with Palm to be awarded to the

Team's Leaders:

~~Col~~ 3483 Col John A. Clark OBE.

648 Col G. J. Leavy

57036 LtCol PTF Gowans

33810 Maj Robert J. Aitken.

- The Unit Citation Insignia, Colour of the Gallantry Cross with Palm to be awarded to the members of the Australian Army Training Team.

KBC 4002, 6 Dec 71.

Gen CAO-VAN-VIEN

Chief of the Joint General Staff

Armed Forces of the Republic of Vietnam.

Lt Gen NGUYEN-VAN-LA

Acting Chief of the Joint General Staff

Armed Forces of the Republic of Vietnam.

(Signed) _____

Headquarters
Australian Army Training Team
Vietnam

15 Dec 1971

In Reply Please Quote

445-1-1

HQ AFV

FOREIGN AWARDS : 51036 Lt Col PTF GOWANS

1. Attached please find a copy of a Recommendation for the Award of Gallantry Cross with Palm ..... to the above member.

2. For your action please.

B Shotton Capt
for (G.J. LEARY)
Col
Comd

Copy to: AATTV File
Members File

Headquarters
Australian Army Training Team
Vietnam

15 Dec 1971

In Reply Please Quote

445-1-1

HQ AFV

3483 Col JA CLARKE
648 col GJ LEARY
33810 Maj RJ AITKEN

FOREIGN AWARDS :

1. Attached please find a copy of a Recommendation for the Award of . Gallantry Cross with Palm . . . . to the above member.

2. For your action please.

B Sturdee capt
for (G.J. LEARY)
Col
Comd

Copy to: AATTV File
Members File

445/3/2

9 December 1971.

The Chairman FWMARC/RVN

Copy to: AATTV
Awards Section, ~~AG~~ JGS.

ARVN UNIT CITATION
AUSTRALIAN ARMY TRAINING TEAM VIETNAM

1. Thank you for forwarding the CG MR1 proposal for the award of the ARVN Unit Citation Emblem of the Gallantry Cross with Palm to the Australian Army Training Team Vietnam and the award of the Gallantry Cross with Palm to Col Clark, Col Leary, Lt Col Gowans and Maj Aitken.

2. I refer to my letter 445/3/2 dated 15 Nov 71, where I requested that you approve a previous proposal for the Unit Citation Emblem of the Gallantry Cross. In lieu of the second proposal, I would be pleased if the dates of the first proposal were extended from 31 December 1970 to 31 October 1971. This would ensure that the award was granted to all members of the Australian Army Training Team Vietnam in an equitable manner.

3. I would be further pleased if you would approve the individual awards to Col Clark, Col Leary, Lt Col Gowans and Maj Aitken.

(D.B. DUNSTAN)
Major General
Commander Australian Force
VIETNAM

C Ô N G - L Ệ N H

Số : 191-Đ/TTM/CL/NQ

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU/QLVNCH
PHÒNG TỔNG QUẢN TRỊ

T Ổ NG THAM MƯU TRƯỞNG
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA

- Chiếu Dụ số 10-b ngày 15-8-1950, tạo lập "ANH DŨNG BỘI TINH",
- Chiếu Sắc Lệnh số 74-b/QT ngày 15-8-1950, ấn định thể thức cấp thưởng " ANH DŨNG BỘI TINH ",
- Chiếu Sắc Lệnh số 614-a/TT/SL ngày 1-7-1970, ấn định hệ thống tổ chức Quốc Phòng và Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa,
- Chiếu Nghị Định số 59/QP/NĐ ngày 20-1-1968, tạo lập "BẰNG TUYÊN-CÔNG ĐƠN VỊ ",
- Chiếu Nghị Định số 58/QP/NĐ ngày 20-1-1968, tạo lập " HUY-HIỆU TUYÊN CÔNG ĐƠN VỊ ",
- Chiếu Huấn Thị số 655-417 ngày 27-4-1968, ấn định thể thức cấp phát " BẰNG TUYÊN CÔNG ĐƠN VỊ ",
- Chiếu Huấn Thị số 655-418 ngày 27-4-1968, ấn định thể thức cấp phát " HUY HIỆU TUYÊN CÔNG ĐƠN VỊ ",

TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG.

Trước Quân Đội

- TOÁN HUẤN LUYỆN BỘ BINH ÚC-ĐẠI-LỢI CẠNH QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA.
(The Australian Army Training Team Vietnam).

" Đơn vị xuất sắc, quy tụ các chiến sĩ ưu tú, giàu khả năng và thiện chí.

Phục vụ tại Việt Nam từ ngày 01-07-1962 đến 31/10/1971 và thành lập trên căn bản một Trung Đoàn có nhiệm vụ yểm trợ các cuộc hành quân chống phiến loạn, Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc Đại Lợi đã trợ giúp đắc lực các Trung-Đoàn thuộc Quân Đoàn 1 tại Phú Bài, Biệt Động Quân tại Đục-Mỹ và Lực Lượng Đặc Biệt tại biên giới Lào - Việt .

Trong năm 1964, Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc-Đại-Lợi đã góp phần vào việc phát triển các lực lượng Địa Phương Quân và Nghĩa Quân, thành lập toán Cố-Vấn trong mỗi Tiểu Đoàn tác chiến Việt Nam tại các Quân-Khu.

Đặc biệt, Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc Đại Lợi đã tham dự hầu hết các cuộc hành quân tại Quân Khu 1 từ năm 1964 đến năm 1970 và nhất là từ tháng 2 đến tháng 8/1970 trong các trận đánh để bảo vệ căn cứ hỏa lực Fuller , Tun Tavern và O'reilly tại Quảng Trị và Thừa Thiên, gây cho đối phương tổn thất nặng nề về nhân mạng và vũ khí.

Trong các cuộc Hành-quân Lam-Sơn 719 + 720 + 810 và Quyết-Thắng 20/B1 các chiến sĩ Úc-Đại-Lợi đã xem thường nguy hiểm, sát cánh với các đơn vị/QLVNCH anh dũng chiến đấu, đánh tan nhiều đơn vị chính quy Bắc-Việt.

Kết quả :- Địch : 23.381 tên chết tại chỗ.
: 114 tên bị bắt sống.
- Tịch thu : 2,165 súng cộng đồng.
: 5.656 súng cá nhân.
- Phá hủy : 108 thiết giáp.

...2.../.

Với thành tích nêu trên, Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc-Đại-Lợi đã góp phần thiết thực vào công cuộc chiến đấu chống Cộng-sản để bảo vệ tự do tại Việt Nam Cộng Hòa đồng thời nêu cao truyền thống hào hùng của lực lượng Úc-Đại-Lợi."

TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG NÀY CÓ KÈM :

- BẰNG TUYÊN CÔNG ĐƠN VỊ màu Anh-Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu cho hiệu kỳ Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc-Đại-Lợi cạnh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.
- Anh Dũng Bội-Tinh với Nhành Dương-Liễu cho các đơn vị trưởng gồm :
  - Đại Tá JOHN A. CLARK, OBE - 3483
  - Thiếu Tá ROBERT J. AITKEN - 33810
  - Đại Tá G. J. LEARY - 648
  - Trung Tá P.T.F. COWANS - 57036
- HUY HIỆU TUYÊN CÔNG ĐƠN VỊ màu Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương-Liễu cho các quân nhân thuộc Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc Đại Lợi tại Việt-Nam.-

KBC. 4.002, ngày 06 tháng 12 năm 1971

Đại Tướng CAO-VAN-VIÊN
Tổng Tham Mưu Trưởng Q.L.V.N.C.H. (cx)
Trung Tướng NGUYỄN VAN LÀ
XLTV. Chức Vụ Tổng Tham Mưu Trưởng/QLVNCH.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TỔNG THAM MƯU
BỘ QUỐC-PHÒNG

NƠI NHẬN :
- Bộ Quốc Phòng/VP (2b)
  "Để tường trình"
- Trung Tâm Văn Khố/TTM. (1b)
- Ủy Ban Điều Hành Quân Viện/ Thế Giới Tự Do. (5b)
  "Để tùy nghi"
- BTL/Quân Đoàn I/P.TQT. (5b)
  "Để tống đạt"

CÔNG - LỆNH

Số : 191-Đ/TTM/CL/NQ

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU/QLVNCH
PHÒNG TỔNG QUÂN TRỊ

TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA

- Chiếu Dụ số 10-b ngày 15-8-1950, tạo lập "ANH DŨNG HỘI TINH",
- Chiếu Sắc Lệnh số 74-b/QT ngày 15-8-1950, ấn định thể thức cấp thưởng " ANH DŨNG HỘI TINH ",
- Chiếu Sắc Lệnh số 614-a/TT/SL ngày 1-7-1970, ấn định hệ thống tổ chức Quốc Phòng và Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa,
- Chiếu Nghị Định số 59/QP/NĐ ngày 20-1-1968, tạo lập "BẰNG TUYÊN-CÔNG ĐƠN VỊ ",
- Chiếu Nghị Định số 58/QP/NĐ ngày 20-1-1968, tạo lập " HUY-HIỆU TUYÊN CÔNG ĐƠN VỊ ",
- Chiếu Huấn Thị số 655-417 ngày 27-4-1968, ấn định thể thức cấp phát " BẰNG TUYÊN CÔNG ĐƠN VỊ ",
- Chiếu Huấn Thị số 655-418 ngày 27-4-1968, ấn định thể thức cấp phát " HUY HIỆU TUYÊN CÔNG ĐƠN VỊ ",

TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG.

Trước Quân Đội

- TOÁN HUẤN LUYỆN BỘ BINH ÚC-ĐẠI-LỢI CẠNH QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA.
(The Australian Army Training Team Vietnam).

" Đơn vị xuất sắc, quy tụ các chiến sĩ ưu tú, giàu khả năng và thiện chí.

Phục vụ tại Việt Nam từ ngày 01-07-1962 đến 31/10/1971 và thành lập trên căn bản một Trung Đoàn có nhiệm vụ yểm trợ các cuộc hành quân chống phiến loạn, Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc Đại Lợi đã trợ giúp đắc lực các Trung-Đoàn thuộc Quân Đoàn 1 tại Phú Bài, Biệt Động Quân tại Đục-Mỹ và Lực Lượng Đặc Biệt tại biên giới Lào - Việt .

Trong năm 1964, Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc-Đại-Lợi đã góp phần vào việc phát triển các lực lượng Địa Phương Quân và Nghĩa Quân, thành lập toán Cố-Vấn trong mỗi Tiểu Đoàn tác chiến Việt Nam tại các Quân-Khu.

Đặc biệt, Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc Đại Lợi đã tham dự hầu hết các cuộc hành quân tại Quân Khu 1 từ năm 1964 đến năm 1970 và nhất là từ tháng 2 đến tháng 8/1970 trong các trận đánh để bảo vệ căn cứ hỏa lực Fuller , Tun Tavern và O'reilly tại Quảng Trị và Thừa Thiên, gây cho đối phương tổn thất nặng nề về nhân mạng và vũ khí.

Trong các cuộc Hành-quân Lam-Sơn 719 + 720 + 810 và Quyết-Thắng 20/B1 các chiến sĩ Úc-Đại-Lợi đã xem thường nguy hiểm, sát cánh với các đơn vị/QLVNCH, anh dũng chiến đấu, đánh tan nhiều đơn vị chính quy Bắc-Việt

Kết quả :- Địch : 23.381 tên chết tại chỗ.
: 114 tên bị bắt sống.
- Tịch thu : 2,165 súng cộng đồng.
: 5.656 súng cá nhân.
- Phá hủy : 108 thiết giáp.

...2.../.

Với thành tích nêu trên, Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc-Đại-Lợi đã góp phần thiết thực vào công cuộc chiến đấu chống Cộng-sản để bảo vệ tự do tại Việt Nam Cộng Hòa đồng thời nêu cao truyền thống hào hùng của lực lượng Úc-Đại-Lợi."

TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG NÀY CÓ KÈM :

- BẰNG TUYÊN CÔNG ĐƠN VỊ màu Anh-Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu cho hiệu kỳ Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc-Đại-Lợi cạnh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.
- Anh Dũng Bội-Tinh với Nhành Dương-Liễu cho các đơn vị trưởng gồm :
  - Đại Tá JOHN A. CLARK, OBE - 3483
  - Thiếu Tá ROBERT J. AITKEN - 33810
  - Đại Tá G. J. LEARS - 648
  - Trung Tá P.T.F. COWANS - 57036
- HUY HIỆU TUYÊN CÔNG ĐƠN VỊ màu Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương-Liễu cho các quân nhân thuộc Toán Huấn Luyện Bộ Binh Úc Đại Lợi tại Việt-Nam.-

KBC. 4.002, ngày 06 tháng 12 năm 1971

Đại Tướng CAO-VĂN-VIÊN
Tổng Tham Mưu Trưởng Q.L.V.N.C.H. (cx)
Trung Tướng NGUYỄN VĂN LÀ
XLTV. Chức Vụ Tổng Tham Mưu Trưởng/QLVNCH.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TỔNG THAM MƯU
BỘ QUỐC-PHÒNG

NƠI NHẬN :
- Bộ Quốc Phòng/VP (2b)
  "Để tường trình"
- Trung Tâm Văn Khố/TTM. (1b)
- Ủy Ban Điều Hành Quân Viện/ Thế Giới Tự Do. (5b)
  "Để tùy nghi"
- BTL/Quân Đoàn I/P.TQT. (5b)
  "Để tống đạt"

445 3 2

Army Component

14 Dec 71.

3392 Brig B.A. McDonald, OBE, MC.

VIETNAMESE AWARDS

1. The Vietnamese Joint General Staff has approved the award to you of the Legion of Merit, 1st Class.

2. It should be noted that at the present time there is no authority for foreign awards to be worn. However, notification of this award has been passed to the Military Secretary and CARO for recording in your Record of Service.

3. A copy of the citation and the English translation are attached.

(T.R. PHILLIPS)
Major
For Commander Australian Force
VIETNAM

Copy: AHQ(MS3A)
CARO.

445n 3 2

Army Component

14 Dec 71.

2305 Col J.G. Hooton
AHQ.

VIETNAMESE AWARDS

1. The Vietnamese Joint General Staff has approved the award to you of the Legion of Merit, 2nd Class.

2. It should be noted that at the present time there is no authority for foreign awards to be worn. However, notification of this award has been passed to the Military Secretary and CARO for recording in your Record of Service.

3. A copy of the citation and the English translation are attached.

(T.R. PHILLIPS)
Major
For Commander Australian Force
VIETNAM

Copy: AHQ(MS3A)
CARO.

445 3 2

Army Component

4 Dec 71.

1120 Col D.D. Weir, MBE
DRA AHQ.

VIETNAMESE AWARDS

1. The Vietnamese Joint General Staff has approved the award to you of the Legion of Merit, 2nd Class.

2. It should be noted that at the present time there is no authority for foreign awards to be worn. However, notification of this award has been passed to the Military Secretary and CARO for recording in your Record of Service.

3. A copy of the citation and English translation are attached.

(T.R. PHILLIPS)
Major
For Commander Australian Force
VIETNAM

Copy: AHQ(MS3A)
CARO.

MINUTE

File No. 445/3/2

Folio .....

To COMAFV (Thru C of S)

Subject CG MR1 PROPOSED UNIT CITATION TO AATTV

References: A. Unit citation of 21 October 1971.
B. Unit citation of 27 November 1971.

1. Another citation proposal has been received for AATTV. The latest one (Reference B) is also from CG MR1. Under GVN/ARVN regulations, the following would be the outcome, were the proposal accepted:

a. The proposal at Reference A, which has been accepted, covered the period Jul 62 to Dec 70 for all members of AATTV.

b. The proposal at Reference B, covers the period Jul 62 to Oct 71 and only includes recommendations for those members in MR1 and would therefore appear to be in addition to the first proposal.

c. Members of AATTV who served in MR1 from Jul 62 to Dec 70 would be entitled to wear the fourragere (Colour of Gallantry Cross) whilst posted to AATTV and on RTA would be entitled to wear the Unit Citation Emblem with two palms.

d. Members of AATTV who served in MR1 from 1 Jan 71 and who did not have previous service with AATTV and other members of AATTV would be entitled to The Unit Citation Emblem with one palm.

2. To ensure that the acceptance of the unit citation is equitable, it is recommended that our letter of acceptance be along the following lines:

"1. Thank you for forwarding the CG MR1 proposal for the award of the ARVN Unit Citation Emblem of the Gallantry Cross with Palm to the Australian Army Training Team Vietnam and the award of the Gallantry Cross with Palm to Col Clark, Col Leary, Lt Col Gowans and Maj Aitken.

2. I refer to my letter 445/3/2 dated 15 Nov 71, where I requested that you approve a previous proposal for the Unit Citation Emblem of the Gallantry Cross. In lieu of the second proposal, I would be pleased if the dates of the first proposal were extended from 31 December 1970 to 31 October 1971. This would ensure that the award was granted to all members of the Australian Army Training Team Vietnam in an equitable manner.

3. I would be further pleased if you would approve the individual awards to Col Clark, Col Leary, Lt Col Gowans and Maj Aitken".

(T.R. PHILLIPS)
Major
DAAG

30 Nov 71.

REPUBLIC OF VIET-NAM ARMED FORCES
FREE WORLD MILITARY ASSISTANCE WORKING COMMITTEE

OFFICE OF THE CHAIRMAN
KBC. 37.33

27 November 1971

FROM: Chairman, FWMAWC/RVNAF

TO: Commander, AFV

SUBJECT: ARVN Award

1. Attached herewith the proposed citation of the Unit Citation with Palm Device of Armed Forces Level to the Australian Army Training Team.

2. Your approval and comment would be appreciated before any further action is taken with this award.

FOR THE CHAIRMAN: 1/br - 3/10/71

Colonel DUONG VAN VINH
Assistant Chairman, FWMAWC/RVNAF

TRAN VAN LAM.
MIN FOR 60R AFF
acts on advice of
Mil attache in Canberra.

CÔNG-VĂN ĐẾN

Ngày 25/11/71

NƠI GỬI : Bộ TTM/P.TCT/HC/NQ

THI-HÀNH : (2)

THÔNG-BÁO : (—)

Trích-yếu : V/v Tham khảo ý kiến với BTL/LL/Sđ về đề nghị Tuyên Dương Công Trạng tập thể trước Quân Đội cho Toàn Khối Luyện Mẹ-Địch-Lợi

Phần trình của Văn-Phòng	Bút phê của TRUNG TƯỚNG :
-Trình đọc	5

PHÂN - PHỐI				ĐỂ			
Văn-Phòng		SQ.CTCT&NV		Đọc		Xem và hoàn VP	
Sĩ-Quan Phụ-Tá		Sĩ-Quan A.N.		Thi hành		Xếp hồ-sơ	
Trưởng Khối Đ.H.		Sĩ-Quan T.Vận		Phối hợp		Theo dõi	
SQ/Tuỳ-viên		SQ/Liên-lạc		Luân chuyển			

PHIẾU GỬI

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
BỘ QUỐC - PHÒNG
BỘ TỔNG-THAM-MƯU QLVNCH
PHÒNG TỔNG QUẢN-TRỊ

ĐIỆN THOẠI : 31.416
Số 3192/TTM/TQT/HCh/NQ

Kính gửi : Ủy-Ban Điều-Hành Quân-Viện
Thế-Giới Tự-Do

LIỆT KÊ VĂN KIỆN	BẢN SỐ	CƯỚC CHÚ
- Bản đề-nghị Tuyên-dương Công-trạng tập-thể trước Quân-Đội cho : - Toán Huấn-Luyện Bộ-Binh Úc-Đại-Lợi cạnh Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa	01	KÍNH CHUYỂN Yêu cầu quý Ủy-Ban tham khảo ý-kiến Bộ Tư-Lệnh Lực-Lượng Hoàng-Gia Úc-Đại-Lợi về đề-nghị Tuyên-dương Công-trạng kể bên. (Tiếp theo Phiếu gởi số 3184/TTM/TQT/HCh/NQ ngày 16-2-71 của Bộ TTM)
Cộng	01	

K.B.C.: 40.02, ngày 8 Th.11. 1971

TL. Tổng Tham-Mưu Trưởng
Tổng Tham-Mưu Phó Thẩm-Viện
TL. Thượng Tướng Tổng Tham-Mưu Trưởng
Tham-Mưu Trưởng Bộ TTM
T.T. Thiếu Tướng NGUYỄN-XUÂN-THANH
Tham-Mưu Phó Thẩm-Viện
Đại-Tá TRẦN-NGỌC-THÔNG
Trưởng Phòng Tổng Quản Trị

BỘ TỔNG THAM MƯU
BỘ QUỐC-PHÒNG

17/17
25/11

Đề-án đề-nghị
TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG TẬP-THỂ TRƯỚC QUÂN-ĐỘI

4

VIỆT NAM CỘNG HOÀ
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HOÀ
QUÂN ĐOÀN I và QUÂN KHU 1

BỘ THAM MƯU TỔNG QUÂN TRI

I.-Danh hiệu đơn-vị đề-nghị : TOÁN HUẤN LUYỆN BỘ BINH ÚC ĐẠI-LỢI cạnh QLVNCH.

II.-Họ và tên đơn-vị Trưởng được đề-nghị TDCT cùng với đơn vị :

-Đại-Tá JOHN A. CLARK, OBE Sq 3483 -Đại-Tá G. J. LEARS Sq 648
-Th. Tá ROBERT J. AITKEN - 33810 -Trg Tá P.T.F. COWANS - 57036

III.-Tên, địa điểm ngày khai diễn và kết thúc cuộc hành-quân :

-Hành-quân FULLER từ tháng 6 đến tháng 8/70 tại Quảng-Trị
- - TUN TAVERN từ ngày 02.6.1970 tại Quảng-Trị
- - O'REILLY từ tháng 6 đến tháng 8/70 tại Thừa-Thiên
- - Lam Sơn 719 từ ngày 30.1.71 đến ngày 06.4.71 tại Hạ Lào
- - Lam-Sơn 720 từ ngày 18.4.71 đến 31.8.71 tại Biên giới Lào Việt
- - Lam Sơn 810 từ ngày 06.9.71 đến 19.9.71 tại biên giớiLào Việt.
- - Quyết-thắng 20B từ ngày 04.5.71 đến 29.7.71 tại Quảng-Ngãi

IV.-Tổng kết tổn thất địch trong các cuộc hành-quân:

-Hành-quân FULLER :

-Nhân mạng : 346
-Bắt sống : 02
-Vủ khí : 85

-Hành-quân TUN TAVERN :

-Nhân mạng : 126
-Bắt sống : 03
-Vủ khí : 46

-Hành-quân O'REILLY :

-Nhân mạng : 698
-Bắt sống : 23
-Vủ khí : 275

-Hành-quân Lam Sơn 719 :

-Nhân mạng : 19360
-Bắt sống : 57
-Vủ khí :- 1.867 cộng đồng
- 4.807 cá-nhân
-Phá hủy : 108 thiết giáp

-Hành-quân Lam-Sơn 720 :

-Nhân mạng : 3104
-Bắt sống : 12
-Vủ khí :- 232 cộng đồng
- 560 cá-nhân

-Hành-quân Lam-Sơn 810 :

-Nhân mạng : 125
-Bắt sống : 01
-Vủ khí :- 32 cộng-đồng
- 11 cá-nhân

-Hành-quân Quyết-Thắng 20B :

-Nhân mạng : 792
-Bắt sống : 44
-Vủ khí :- 34 cộng đồng
- 280 cá-nhân

.....2/.....

V.-Các đơn-vị trực thuộc đơn-vị Chánh được đề-nghị TDCT cùng với đơn-vị Chánh :

Không

VI.-Các đơn-vị tăng phái cho đơn-vị Chánh được đề-nghị TDCT cùng với đơn-vị Chánh :

Không

VII.-Bản tường trình chi tiết về lý do đề-nghị TDCT cho :

Đơn-vị Chánh :

Toán Huấn-Luyện Bộ Binh ÚC ĐẠI-LỢI là một đơn-vị đặc biệt phục vụ tại Việt-Nam từ tháng 7/1962 và thành lập trên căn bản của một Trung-Đoàn có nhiệm vụ yểm trợ các cuộc hành-quân chống phiến loạn và rừng rậm. Đơn-vị đã cung cấp sự trợ giúp trong các điều kiện tác chiến tại các Trung-Đoàn của Quân-Đoàn I tại Phú Bài, Biệt-Động Quân tại Dục Mỹ, Lực lượng Đặc-Biệt tại biên giới Lào-Việt.

Năm 1964 đơn-vị tham dự vào việc lớn mạnh của lực lượng địa phương Quân và Nghĩa Quân, cùng năm này một số nhân viên của đơn-vị đã thành lập Toán Cố Vấn trong Tiểu-Đoàn tác chiến Việt-Nam tại các Quân-Khu. Toán Huấn luyện Bộ Binh ÚC ĐẠI-LỢI đã tham dự các cuộc hành-quân của các Trung-Đoàn thuộc Quân-Khu 1 từ năm 1964 đến năm 1970 trong các trận đánh để bảo vệ căn cứ hoả lực FULLER, TUN TAVERN và O'REILLY tại 2 Tỉnh Quảng Trị và Thừa-Thiên. Toán Huấn Luyện Úc-Đại-Lợi đã cùng chiến sĩ Hoa-Kỳ đánh tan các đơn-vị Cộng-quân, gây cho chúng tổn thất nặng nề về nhân mạng cũng như vũ khí. LEARY

Đặc biệt trong các cuộc hành-quân Lam-Sơn 719 + 720 + 810 và Quyết-Thắng 20/B, các chiến sĩ ÚC-ĐẠI-LỢI dưới quyền chỉ huy của Đại-Tá J. A. CLARK, OBE, Đại-Tá G. J. LEARS, Trung-Tá P. T.F. GOWANS và Thiếu-Tá R. J. AITKEN đã tỏ ra can đảm, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với QLVNCH tiến sâu vào các mật khu của địch, đồng thời tấn công chớp nhoáng vào các vị trí kiên cố của chúng, đánh tan nhiều đơn-vị chính quy Bắc-việt, gây cho đối phương tổn thất nặng nề với kết-quả :

-Hạ sát : 23.381 Cộng-quân tại chỗ
-Bắt sống: 114 tên
-Thu :- 2.165 vũ khí cộng-đồng
- 5.658 vũ khí cá-nhân
-Phá hủy : 108 thiết giáp

Với thành tích nêu trên, Toán Huấn Luyện Bộ Binh ÚC ĐẠI-LỢI Đại-Tá CLARK, Đại-Tá LEARS, Trung-Tá GOWANS và Thiếu-Tá AITKEN Chỉ-Huy Trưởng rất xứng đáng được TDCT trước Quân-Đội và ân thưởng ADBT Hành Dương-Liêu./-

KBC.4.109, ngày 29 tháng 10 năm 1971
Trung-Tướng HOÀNG-XUÂN-LÃM
Tư-Lệnh Quân-Đoàn I và Quân-Khu 1.

LEARY

BỘ TƯ LỆNH QUÂN ĐOÀN I VÀ QUÂN KHU 1

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMY OF REPUBLIC OF VIETNAM
CORDS I - MRI
ADJUTANT GENERAL OFFICE
GENERAL STAFF

RECOMMENDATION OF CITATION

1. Title of the unit recommended : AUSTRALIAN ARMY TRAINING TEAM VIETNAM.

2. Names and Initials of members recommended:

3423	COL	J.A. CLARK, OBE
648	COL	G.J. LEARY
57036	LT COL	P.T.F. GOWANS
33810	MAJ	R.J. AITKEN

3. Titles, Places and Dates of Operations:

Operation	FULLER	from Jun to Aug 1970	at QUANG-TRI
"	TUN TAVERN	" 02.6.1970	at "
"	O'REILLY	" Jun to Aug 1970	at THUA THIEN
"	LAM SON 719	" 30.1.71 to 06.4.71	at LAOS
"	LAM SON 720	" 18.4.71 to 31.8.71	at VIET-LAOS Border
"	LAM SON 810	" 6.9.71 to 19.9.71	at " "
"	QUYET THANG 20B	from 04.5.71 to 29.7.71	at QUANG-NGAI

4. Enemy Casualties in Operations.

Operation Fuller

Killed : 698
Captured : 23
Weapon : 85

Operation TUN TAVERN

Killed : 126
Captured : 02
Weapon : 46

Operation O'Reilly

Killed : 698
Captured : 23
Weapon : 275

.../2

Operation Lam-Son 719

Killed	:	19,360	
Captured	:	57	
Weapon	:	1,867	crew served weapons
		4,807	individual weapons
Destroyed	:	108	tanks

Operation LAM SON 720

Killed	:	3,104	
Captured	:	12	
Weapon	:	232	crew served weapons
		560	individual weapons

Operation Lam-Son 810

Killed	:	125	
Captured	:	01	
Weapon	:	32	crew served weapons
		11	individual weapons

Operation Quyet-Thang 20B

Killed	:	792	
Captured	:	44	
Weapon	:	34	crew served weapons
		280	individual weapons

5. Subordinate Units recommended along with the main unit:

Nil

6. Units attached to the main unit recommended:

Nil

7. Reasons for Recommendation of Citation.

Main Unit:

The Australian Army Training Team has served in Vietnam since July 1962. It has been established on the basis of a Regiment and with the mission of assisting ARVN in operations against Communist insurgents. The Team has assisted - in combat conditions - to Regiments Military Corps I at PHU-BAI, to Rangers at DUC MY and Special Force on the VIET-LAOS Border.

In the year of 1964, the Team participated in strengthening the Popular and Regional Forces. Also in this year, the Advisory Teams were established with the Combat Battalions in MRs.

.../3

During the time from 1964 to 1970, the Team has participated in operations held by Regiments MR1 to protect the Fire Bases FULLER, TUN TAVERN and O'REILLY at QUANG TRI and THUA THIEN Provinces. In addition, the Team - along with the American servicemen - beat the enemy, causing them great casualties in man-power as well as in weapon.

Particularly, in operations LAM SON 719, 720, 810 and QUYET-THANG 20B, the Australian servicemen under the commands of Col J.A. CLARK OBE, Col LEARY, Lt Col PTF GOWANS and Maj RJ AITKEN proved themselves courageous. They have co-ordinated with the Army of Republic of Vietnam attacking the enemy's strongholds. As a result, many North Communist units were eliminated and their casualties are as follows:

Killed	:	23,381	
POW	:	114	
Captured	:	2,165	crew served weapons
		5,491	individual weapons
Destroyed	:	108	tanks

For the above achievements, the Australian Army Training Team, Col CLARK, Col LEARY, Lt Col GOWANS and Maj AITKEN deserve to be cited before the Army and be rewarded with Gallantry Medals with Palm Cluster.

APO 109, dated 29 Oct 1971
Lieutenant General
HOANG-XUAN-LAM
Commanding General
MRI - Corps 1

(Signed and Sealed)

Army Component

15 Nov ~~Oct~~ 71

445-3-2

Awards Section
J1
JGS

ARVN UNIT CITATION
AUSTRALIAN ARMY TRAINING TEAM VIETNAM

1. Thank you very much for forwarding to me the JGS Award Proposal for the award of the ARVN Unit Citation for the Australian Army Training Team Vietnam.

2. I would be extremely pleased if you would approve the award, and have it presented in due course.

3. Lieutenant General HOANG XUAN LAM ~~Tran Van Lam~~ the Commanding General of Military Region I has indicated that this award may also be extended to cover the period to the end of August 1971. I would appreciate any advice you may have on this extension of time.

(D.B. DUNSTAN)
Major General
Commander Australian Force
VIETNAM

Copy to: AATTV
FWMARC/MMAFV

PRIORITY

12/1515

SECRET

≠71 + VSA746 HH

PP RAMARL

DE RAYWC 430 31 60833

ZNY SSSSS

P 120700Z NOV 71

FM ARMY CANBERRA

TO AUSTFORCE VIETNAM

BT

→ COMAFV.

S E C R E T AG 5234 YOUR COMD 16414 OF 120435Z. FOR COM AFV FROM AG. ARVN UNIT CITATION FOR AATTV. MY AG 61340 OF 050030Z READS. QUOTE EYE CONCUR IN YR PROPOSED ACTION TO AGREE TO THE PRESENTATION OF THE ARVN UNIT CITATION TO AATTV. HOWEVER MEMBERS OF AATV CANNOT WEAR THE EMBLEM UNTIL ROYAL APPROVAL HAS BEN AFFORDED. THIS NORMALLY TAKES APPROX TWO MONTHS FROM TIME WE RECEIVE THE ORIGINAL SIGNED CITATION THEREFORE.

ONE. REQUEST YOU FWD SIGNED CITATION ASP.

TWO. SUGGEST YOU MAY CARE TO DELAY ANY LARGE CEREMONY UNTIL ROYAL APPROVAL HAS BEEN OBTAINED.

UNQUOTE. REGRET INCONVENIENCE

BT

Copies to:

a. DAAG: Draft reply to para 1 please. 13/11

b. AATTV

c. CSO: Trace missing signal please. Doing now. 13/11

13/11

NNNNV

AC THIS MESSAGE IS CLASSIFIED YOUR REPLY, OR REFERENCE MUST BEAR A MINIMUM CLASSIFICATION OF RESTRICTED

NNNNE

SECRET PRIORITY

VZ OVSB65Ø HH

PP RAMARL

ZNY SSSSS ZFG RAYWCA

HH

PP RAMARL

DE RAYWC 119 3Ø9ØØ38

ZNY SSSSS

P Ø5ØØ3ØZ NOV 71

FM ARMY CANBERRA

TO AUSTFORCE VIETNAM

BT

S E C R E T AG61340 FOR COM AFV FROM AG. REF YOUR COMD 15778 OF BI OCT. ARVN UNIT CITATION FOR AATTV. I CONCUR IN YOUR PROPOSED ACTION TO AGREE TO THE PRESENTATION OF THE ARVN UNIT CITATION TO AATTV. HOWEVER MEMBERS OF AATTV CANNOT WEAR THE EMBLEM UNTIL ROYAL APPROVAL HAS BEEN AFFORDED. THIS NORMALLY TAKES APPROX TWO MONTHS FROM TIME WE RECEIVE THE ORIGINAL SIGNED CITATION. THEREFORE. ONE. REQUEST YOU FWD SIGNED CITATION ASP ~~XXX~~ TWO. SUGGEST YOU MAY ~~MORE~~ HAVE TO DELAY ANY LARGE CEREMONY UNTIL ROYAL APPROVAL HAS BEEN OBTAINED

BT

COMAFV: This appears to be the missing signal of 5 Nov. Received 0850hrs 15 Nov!

15/11

AC THIS MESSAGE IS CLASSIFIED YOUR REPLY OR REFERENCE MUST BEAR A MINIMUM CLASSIFICATION OF R.S.C.C.L

SECRET

MINIMUM

W

SECRET

PRIORITY

VZ OVSB650 HH

PP RAMARL

ZNY SSSSS ZFG RAYWCA

HH

PP RAMARL

DE RAYWC 119 3090038

ZNY SSSSS

P 050030Z NOV 71

FM ARMY CANBERRA

TO AUSTFORCE VIETNAM

BT

S E C R E T AG61340 FOR COM AFV FROM AG. REF YOUR COMD 15778 OF 81 OCT. ARVN UNIT CITATION FOR AATTV. I CONCUR IN YOUR PROPOSED ACTION TO AGREE TO THE PRESENTATION OF THE ARVN UNIT CITATION TO AATTV. HOWEVER MEMBERS OF AATTV CANNOT WEAR THE EMBLEM UNTIL ROYAL APPROVAL HAS BEEN AFFORDED. THIS NORMALLY TAKES APPROX TWO MONTHS FROM TIME WE RECEIVE THE ORIGINAL SIGNED CITATION. THEREFORE. ONE. REQUEST YOU FWD SIGNED CITATION ASP ~~YR~~ TWO. SUGGEST YOU MAY ~~HORE~~ HAVE TO DELAY ANY LARGE CEREMONY UNTIL ROYAL APPROVAL HAS BEEN OBTAINED

BT

AC THIS MESSAGE IS CLASSIFIED YOUR REPLY OF SECRET MUST BEAR MINIMUM CLASSIFICATION OF RLS C D

SECRET

MINIMUM

MESSAGE

PRIORITY ROUTINE 12 0435 Z NOV 71

FROM: AUSTFORCE VIETNAM

TO: ARMY CANBERRA

INFO: A (MØ)

SECRET

COMD 16414.

FOR AG FROM COMAFV . ARVN UNIT CITATION FOR AATTV . MY COMD 15778 OF 27 OCT 71 REFERS . I WOULD APPRECIATE YOUR EARLY CONCURRENCE IN THIS PROPOSAL . REGARDS

12/11

A Pan & MS copy destroyed 12 Nov 71

Page 1 of 1
File 445-3-2

Classified YES

PHILLIPS DAAG NOV 71

COL

MESSAGE

PRIORITY

27 0915 Z OCT 71

FROM: AUSTFORCE VIETNAM

TO: ARMY CANBERRA

INFO: AIG 105

SECRET

SECRET

COMD 15778

FOR AG FROM COMAFV . ARVN UNIT CITATION FOR AATTV . I HAVE BEEN REQUESTED BY CHAIRMAN FWMANC TO APPROVE THIS AWARD . AT PRESENT DRAFT CITATION COVERS PERIOD JUL 62 TO DEC 70 BUT UNDERSTAND PROBABLY WILL BE EXTENDED TO AUG 71 . AWARD IS THE SAME AS THAT GRANTED TO 8 RAR . SUBJECT TO YOUR CONCURRENCE I PROPOSE TO AGREE TO THE PRESENTATION AND ACCEPTANCE OF THE AWARD BY THE UNIT ON SAME BASIS AS APPLIED TO 8 RAR

Page 1 of 1
File 445-3-2

Classified
YES

D.B. DUNSTAN COMAFV

COL

SECRET

CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

AUSTRALIAN FORCE VIETNAM

R445/3/1

Army Component

21 Oct 71.

Cpl S.
File plse.
JAB 30/10

445-3-2
HELD DAAG.

1 ATF
AATTV
HQ Coy.

FOREIGN AWARDS
VIETNAMESE

1. The GVN has indicated that it is desirous of processing proposals for Vietnamese awards for Aust personnel who have served with dinstinction in South Vietnam.

2. This offer is not to be accepted as an invitation to solicit Vietnamese awards but rather to propose awards where it is considered that an Australian Serviceman merits an award for outstanding performance of duties in an intimate environment with the ARVN.

3. Annex A indicates those awards which may be considered and the qualifications for such awards.

4. Annex B shows the format which is to be used when the proposal for an award is submitted . All proposals are to be submitted through normal channels to HQ AFV.

(J.R. SALMON)
Colonel
Chief of Staff

Annexes: A. Vietnamese Awards and Conditions for Granting.
B. Award Proposal.

Internal: G ←
A
Q
Engr
Sigs.

CONFIDENTIAL

GSO 1. 26/10
GSO 2 (SD) 26/10.
GSO 2 (Ops) 27/10
GSO 3 (SD) 28/10.
GSO 3 (Ops) 28/10
GSO 2 (Int) 28/10
GSO 2 (CA & Psych Ops) 29/10.

CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

VIETNAMESE AWARDS AND CONDITIONS FOR GRANTING

ANNEX A TO
HQ AFV R445/3/1
DATED 1 OCT 71

ward	Classes	Qualifications
Army Distinguished Service Order	The Army Distinguished Service Order has two classes: - Army Distinguished Service Order, First Class. - Army Distinguished Service Order, Second Class.	The Army Distinguished Service Order is awarded or posthumously awarded to Army Officers who meet one of the following requirements: - Have been cited or wounded many times in combat or in line of duty. - Have accomplished exceptionally important achievements that reflect great credit on, or is beneficial to the Army of the Republic of Vietnam Armed Forces in any field. The Army Distinguished Service Order is also intended for Infantry Units and General Officers in other armed services who have accomplished an achievement that is exceptionally important and beneficial to the Republic of Vietnam Army. The Army Distinguished Service Order may be awarded to foreigners for their meritorious service to the Republic of Vietnam Army or for diplomatic reasons.
Army Meritorious Service Medal	One class only.	The Army Meritorious Service Medal is awarded or posthumously awarded to Non-Commissioned Officers and Enlisted Men in the Republic of Vietnam Army who have served in the Army and meet one of the following requirements: - Have been cited or wounded many times in combat or in line of duty. - Have accomplished an exceptionally important achievement that reflects great credit on, or is beneficial to the Republic of Vietnam Army in any field.

CONFIDENTIAL

...../2.

CONFIDENTIAL

Award	Classes	Qualifications
		The Army Meritorious Service Medal is also intended for foreign Non-Commissioned Officers and Enlisted Men for their meritorious service to the Republic of Vietnam Army.
Special Service Medal	One class only	The Special Service Medal is awarded or posthumously awarded to military personnel and government civilian employees who have distinguished themselves by extraodinary deeds or have accomplished an important mission that involved a risk of life and required exceptional fortitude and aggressiveness. The Special Service Medal is also presented to foreign military personnel serving by the side of Republic of Vietnam Armed Forces units who meet the requirements stated above.
Gallantry Cross	- Gallantry Cross with Palm. - Gallantry Cross with Gold Star. - Gallantry Cross with Silver Star. - Gallantry Cross with Bronze Star.	The Gallantry Cross is awarded or posthumously awarded to military personnel, civilians, and Armed Forces units and organizations which have accomplished deeds of valor or displayed heroic conduct while fighting the enemy, and have been cited at the Armed Forces, Corps, Division, Brigade or Regiment level.
Hazardous Service Medal	One class only	The Hazardous Service Medal is awarded or posthumously awarded to military personnel who meet one of the following requirements: - Have displayed heroism in the protection of government properties or the life of government officials. - Have long endured danger to accomplish a strategic mission in a remote area under constant enemy threat.

CONFIDENTIAL

...../3.

CONFIDENTIAL

Award	Classes	Qualifications
		- Have proved their enthusiasm and determination in the accomplishment of a relatively dangerous mission not involving direct participation in combat. The Hazardous Service Medal is also intended for foreign military personnel who meet one of the requirements prescribed above and whose accomplished mission is beneficial to the Republic of Vietnam Armed Forces.
Life Saving Medal	One class only	The Life Saving Medal is awarded or posthumously awarded to military personnel of all grades, government officials and civilians who have exhibited extreme bravery in risking their life to rescue other people in distress. The Life Saving Medal is also intended for foreigners who have risked their lives to rescue Vietnamese citizens in distress.
Armed Forces Honor Medal	- Armed Forces Honor Medal, First Class (For Officers). - Armed Forces Honor Medal, Second Class (for Non-Commissioned Officers and Enlisted Men).	The Armed Forces Honor Medal is awarded to military personnel, technicians, government employees or civilians, who have contributed to the formation and organization of the Republic of Vietnam Armed Forces and the training of troops or technical cadres for the various branches. In general, it is awarded to those who have contributed to the development of the Republic of Vietnam Armed Forces.
Staff Service Medal	- Staff Service Medal, First Class (for Officers) - Staff Service Medal, Second Class (for Non-Commissioned Officers and Enlisted Men).	The Staff Service Medal is awarded to military personnel of all grades and civilians who render staff service to the Republic of Vietnam Armed Forces through outstanding initiative and devotion to their assigned staff duty.

...../4.

CONFIDENTIAL

Award	Classes	Qualifications
		The Staff Service Medal is also awarded to foreign personnel serving by the side of the Republic of Vietnam Armed Forces, who have met the above-mentioned requirements.
Technical Service Medal	- Technical Service Medal, First Class (for Officers). - Technical Service Medal, Second Class (for Non-Commissioned Officers and Enlisted Men).	The Technical Service Medal is awarded to all military servicemen and civilians working as technicians in technical branches of the Army, Navy and Air Force of the Republic of Vietnam, who have shown outstanding professional capacity, initiative and special devotion to duty. Foreign personnel working by the side of the Republic of Vietnam Armed Forces who meet the above-mentioned requirements may also be awarded the Technical Service Medal.
Training Service Medal	- Training Service Medal, First Class (For Officers). - Training Service Medal, Second Class (for Non-Commisioned Officers and Enlisted Men).	The Training Service Medal is awarded to instructors and cadres serving in Military Schools and Training Centers who have shown outstanding professional ability as well as devotion to duty and have contributed significantly to the training of the Republic of Vietnam Armed Forces. Instructors who are not organic personnel of military schools and training centers may also receive the Training Service Medal if they have completed the number of training hours indicated by the military schools and training centers and have shown outstanding professional ability and devotion to duty. This medal is also awarded to organizations, government officials, civilians and foreigners who have directly or indirectly contributed to the training of the Republic of Vietnam Armed Forces personnel.

CONFIDENTIAL

Award	Classes	Qualifications
Civil Actions Medal	- Civil Actions Medal, First Class (for Officers). - Civil Actions Medal, Second Class (for Non-Commissioned Officers and Enlisted Men).	The Civil Actions Medal is awarded or posthumously awarded to the Republic of Vietnam Armed Forces and foreign military personnel or units that have performed outstanding achievements in the field of civil affairs.

CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

ANNEX B TO
HQ AFV 445/3/1
DATED 21 OCT 71

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the.....

	NARRATIVE
NAME:	
RANK:	
NUMBER:	
APPOINTMENT:	
UNIT:	
CORPS:	
DATE OF ARRIVAL SVN:	
DATE OF DEPARTURE SVN:	

CONFIDENTIAL

MESSAGE

27 0915 3 OCT 71

PRIORITY

FROM: AUSTFORCE VIETNAM

TO: ARMY CANBERRA

INFO: ~~ALFA~~

SECRET

COND 15778

FOR AG FROM COMAFV . ARVN UNIT CITATION FOR AATTV . I HAVE BEEN REQUESTED BY CHAIRMAN FWMAWC TO APPROVE THIS AWARD . AT PRESENT DRAFT CITATION COVERS PERIOD JUL 62 TO DEC 70 BUT UNDERSTAND PROBABLY WILL BE EXTENDED TO AUG 71 . AWARD IS THE SAME AS THAT GRANTED TO 8 RAR . SUBJECT TO YOUR CONCURRENCE I PROPOSE TO AGREE TO THE PRESENTATION AND ACCEPTANCE OF THE AWARD BY THE UNIT ON SAME BASIS AS APPLIED TO 8 RAR

Page 1 of 1
File 448-3-2

Classified
YES

D.B. DUNSTAN COMAFV T3946

COL

COMAFV. Do you wish to follow up?

Yes Please

DKO 11/11

10/11

RESTRICTED

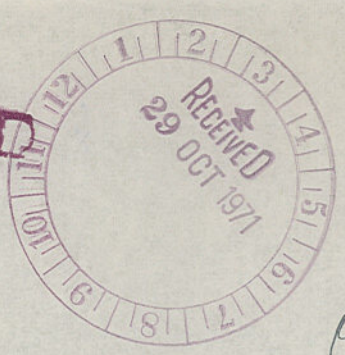

ORD

29/0 HQ AFV REGISTRY 47

R445 | 3 | 2(III)

FOLIO

NNNNVVBWOMQ

LVSB522 HH

RR RAMARL

DE RAYAFA 104 3020159

ZNY RRRRR

R 290145 Z OCT 71

FM ARMY MELBOURNE

TO AUSTFORCE VIETNAM

BT

R E S T R I C T E D ORD 089102 REF YOUR ORD 14332 OF 28 SEP .

RECEIPT OF ADDITIONA SAMPLES IS

ACKNOWLEDGED . THANK YOU

BT

NNNN

AC THIS MESSAGE IS CLASSIFIED YOUR REPLY OR REFERENCE MUST BEAR A MINIMUM CLASSIFICATION OF RESTRICTED

MESSAGE FORM

FOR COMM-CENTRE/SIGNALS USE

429

PRECEDENCE-ACTION	PRECEDENCE-INFO	DATE-TIME GROUP	MESSAGE INSTRUCTIONS
ROUTINE	ROUTINE	270925Z OCT 71	

FROM: AUST FORCE VIETNAM

TO: ARMY MELBOURNE

INFO: 2 COD

MARK: GR

SECURITY CLASSIFICATION: UNCLAS

CODE/CIPHER/KILLER: ORD 15782

VIETNAMESE CROSS OF GALLANTRY ⊙ REF CLN

ALFA ⊙ AHQ ORD 85277 OF 29SEP71 ⊙

BRAVO ⊙ AFV ORD 14795 OF 2OCT71 CMM

BOTH REF NOT TO 2COD ⊙

ONE ⊙ QTY 5000 SUBJECT ITEM BEING

DESPATCHED TO 2COD BROADMEADOWS

VIC CMM BY DEFENCE CHARTER

DEPARTING SAIGON 28OCT71 ⊙

TWO ⊙ DESPATCH PARTICULARS CMM CONSIGNMENT

NO 495048 CMM 3 BX WAX CARTONS

CMM TOTAL WEIGHT 84 LBS

PAGE 1 OF 2 PAGES | REFERS TO MESSAGE: YCJ | DRAFTING NAME | OFFICE | TEL. NO.

FILE REFERENCE: 445-3-24(iii) | CLASSIFIED: ☐ YES ☒ NO

FOR OPERATORS USE

	DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR		DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR
R					S				

RELEASING OFFICER'S SIGNATURE

NAME

SLT [illegible] 32

MESSAGE FORM

THREE ① ARMY MELBOURNE FOR ADDS ORD 21
CMM 2 COD FOR CO

PAGE 2 OF 2 PAGES	REFERS TO MESSAGE YES	DRAFTER'S NAME	OFFICE / TEL. NO.
FILE REFERENCE 445-3-21 (111)	CLASSIFIED ☐ YES ☒ NO	SHELTON	ADDS 4059

FOR OPERATOR'S USE

	DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR		DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR
R					D				

RELEASING OFFICER'S SIGNATURE

RANK

DST FORM 53A

COMAFV: Minute based on info received by telephone from Mj Kirk, JCG.
26/10

MINUTE

File No.....

Folio.....

To C of S (thru DAAG)

Subject AATTV Recommendation

---

1. Proposal is for the unit to be awarded the Unit Citation "Gallantry Cross with Palm".

2. This is the identical award ~~to~~ to that granted 8 RAR.

3. It consists of a red and gold ribbon within a frame with a palm thereon.

4. All members posted to the unit during the period of service for which the award is granted may wear the citation in perpetuity.

5. All persons posted to the unit subsequent to the final day of the award may wear the citation whilst so posted to the unit.

26 Oct 71.

Capt

SCA (MS)

REPUBLIC OF VIETNAM ARMED FORCES
FREE WORLD MILITARY ASSISTANCE WORKING COMMITTEE

OFFICE OF THE CHAIRMAN
KBC. 37.33

21 October 1971

FROM: Chairman, FWMAWC/RVNAF

TO: Major General D. B. DUNSTAN, CBE
Commander,
Australian Force Vietnam
Saigon

Unit citation for the Australian Army Training Team Vietnam

1. Attached herewith is the proposal for the award of the ARVN Unit Citation for the Australian Army Training Team Vietnam.

2. Your approval and comments would be appreciated before further action is taken with this award.

For Lieutenant General TRAN NGOC TAM
Chairman,
Free World Military Assistance Working Committee

PHIẾU GỬI

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
BỘ QUỐC - PHÒNG

BỘ TỔNG-THAM-MƯU QLVNCH

PHÒNG TỔNG QUẢN-TRỊ

31416
ĐIỆN THOẠI : 31.364
Số 3184/TTM/TQT /HCh/NQ

Kính gửi : Ủy-Ban Điều-Hành Quân-Viện
Thế-Giới Tự-Do

LIỆT KÊ VĂN KIỆN	BẢN SỐ	CƯỚC CHÚ
- Phóng ảnh công-văn số 75/NL/1 ngày 8-1-71 của Bộ Ngoại-Giao Việt-Nam Cộng-Hòa V/v Tuyên-dương Công-trạng cho Đoàn Huấn-Luyện Quân-Sự Úc-Đại-Lợi tại Việt-Nam.....	01	KÍNH CHUYỂN Yêu cầu quý Ủy-Ban tham-khảo ý-kiến Bộ Tư-Lệnh Lực-Lượng Hoàng Gia Úc-Đại-Lợi tại Việt-Nam về đề nghị Tuyên-dương công-trạng kể bên. (Xin chuyển hoàn hồ-sơ nguyên giao) b
- Phóng ảnh dự-thảo bản Tuyên-dương Công-trạng cho Đoàn Huấn-Luyện Quân-Sự Úc-Đại-Lợi..... cấp quân đội	01	
Cộng.....	02	

K.B.C. 40.02, ngày 16 Th.2. 1971

T.L. Đại-Tướng CAO-VĂN-VIỄN
Tổng Tham-Mưu-Trưởng QLVNCH
T.L. Trung-Tướng NGUYỄN-VĂN-MẠNH
Tham-Mưu Trưởng Bộ TTM
T.L. Thiếu-Tướng NGUYỄN-XUÂN-TRANG
Tham-Mưu Phó Nhân-Viên
Đại-Tá TRẦN-NGỌC-THỐNG
Trưởng-Phòng Tổng Quản Trị/TTM

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TỔNG THAM MƯU
BỘ QUỐC-PHÒNG

187
26/2

DRAFT CITATION

The Australian Army Training Team, Vietnam distinguished itself by outstanding service to the Republic of Vietnam during the period July 1962 to December 1970. After deployment to South Vietnam at the request of the Government of the Republic of Vietnam to advise on counter insurgency and jungle operations, this team of individually selected and highly motivated officers and soldiers has consistently displayed professional competency in the service of the people of Vietnam. Since arrival in South Vietnam its members have taken part in operations in every Military Region with the Army of the Republic of Vietnam, the Republic's Territorial Forces and it has served with the Special Forces in Military Regions 1 and 2.

In Military Region 1 the Unit has taken part in every major battle since 1964. In Military Region 2 the Unit has provided commanders and advisers at battalion and company level with the Second Mobile Strike Force. The Unit has taken part in all the battles involving this Force since 1963 including Duc Lap, Ben Het, Bu Prang and Dak Seang in 1970. The Unit was involved in all Military Regions in the battle of Tet 1968.

The Australian Army Training Team has made a significant contribution to the outstanding progress made in the development of the military capability of the Republic of Vietnam's Territorial Forces. In every Military Region the team has served side-by-side with the Vietnamese people in Regional and Popular Forces, the Peoples Self Defence Forces, in Sector and Sub-sector Headquarters, in Province Medical and Logistical Installations and in many Training Establishments.

.../2

The members of the Australian Army Training Team have established a high degree of co-operation and comradeship with the members of the Armed Forces of the Republic of Vietnam. The mutual respect and regard existing between the Armed Forces of the Republic of Vietnam and Australia is due largely to the sincere and enthusiastic participation of the Australian Army Training Team in the military and civil operations of the Armed Forces of the Republic.

The Unit has suffered heavy casualties in its many battles in Vietnam. One in five of its members have been killed or wounded as a result of direct enemy action.

In the eight years that the Australian Army Training Team has been fighting with the Armed Forces of the Republic of Vietnam it has been distinguished by the military skill, personal courage and the sincere motivation of its members. Its contribution to the ultimate victory of the Republic of Vietnam has been far greater than could be expected from a force of its size.

MESSAGE FORM

FOR COMM. CENTER/SIGNALS USE

380

PRECEDENCE-ACTION	PRECEDENCE-INFO	DATE-TIME GROUP	MESSAGE INSTRUCTIONS
ROUTINE		020140Z OCT 71	

FROM: AUST FORCE VIETNAM

TO: ARMY MEL BOURNE

INFO:

PRIORITY: GR

SECURITY CLASSIFICATION: UNCLAS

ORIGINATORS NUMBER: ORD 14595

FOR ADOS ORD 2 FROM ADOS ○ YOUR ORD 85277 OF 29SEP71 ○ SUBJECT VIETNAMESE CROSS OF GALLANTRY ○

ONE ○ CURRENTLY OBTAINING DETAILED QUOTES FOR QTY 5000 ○ PLEASE DISREGARD MY PREVIOUS PRICE INDICATION AS CONTRACTOR MADE ERROR ○

TWO ○ ON PRESENT INDICATIONS COST OF ORDER WILL BE 1120 DOLLARS AUST APPROX ○ DELIVERY SHOULD BE COMPLETE BY 15 OCT ○

PAGE 1 OF 2 PAGES	REFERS TO MESSAGE	DRAFTING NAME	OFFICE	TEL. NO.
FILE REFERENCE: 445-3-2(iii)	CLASSIFIED: ☐ YES ☐ NO			

FOR OPERATORS USE

	DATE	TIME	SYSTEM	CIRCUIT		DATE	TIME	SYSTEM	CIRCUIT
R					D				

RELEASING OFFICERS SIGNATURE

RANK

MESSAGE FORM

TARET ⊙ WILL ADVISE YOU FURTHER ASP ⊙
NO ADDITIONAL LOCAL PURCHASE FUNDS
REQUIRED AS CURRENT ALLOCATION IS
SUFFICIENT TO COPE

PAGE 2 OF 2 PAGES

REFERS TO MESSAGE

DRAFTER'S NAME: SHOLTHAN | OFFICE: ADOS | TEL. NO.: 4059

FILE REFERENCE: 445-3-2 (iii)

CLASSIFIED ☐ YES ☐ NO

FOR OPERATOR'S USE

	DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR		DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR
R					D				

RELEASING OFFICER'S SIGNATURE

RANK

EXT FORM 52A

PEBS SA736 UU

RR RAMARL

DE RAYAFA 127 2720057

NR UUUUU

R 290025Z SEP 71

FM ARMY MELBOURNE

TO HQ AFV

BT

UNCLAS ORD 085277 SUBJECT VIETNAMESE CROSS OF GALLANTRY WITH PALM.

REQUEST PURCHASE IN THEATRE QTY FIVE THOUSAND AND ARRANGE DELIVERY

MGI2 COD; PLSASY JDVISZ SUPPLY LDAD LIMS AND COSTR

BT

Q. FLOAT
ACTION COPY FWD TO_____

MESSAGE FORM

FOR SIGNAL CENTRE USE

372

PRECEDENCE-ACTION	PRECEDENCE-INFO	DATE-TIME GROUP	MESSAGE INSTRUCTIONS
ROUTINE	ROUTINE	280705Z SEP 71	

PREFIX: CB

FROM: AUSTFOR VIETNAM

TO: ARMY MELBOURNE

INFO: AFDAGO

SECURITY CLASSIFICATION: CONFIDENTIAL

ORIGINATOR'S NUMBER: ORD 14332

FOR HMS ORD 2 FROM ADOS

REF ALFA (.) YOUR ORD 81293 DTG 24 AUG 71 (.)
BRAVO (.) OUR DISCUSSIONS DTG 7 SEP 71 (.)

SUBJECT (.) UNIT INSIGNIA VIETNAMESE CROSS OF GALLANTRY (.)

ONE (.) ITEM CAN BE PROCURED LOCALLY AT A COST OF APPROX TEN CENTS AUSTRALIAN EACH (.)

TWO (.) I WISH TO REITERATE MY PREVIOUS STATEMENT DURING OUR DISCUSSIONS THAT AS NO QUALITY CONTROLS EXIST HERE THE FINISHED ARTICLE IS OF POOR QUALITY (.)

PAGE 1 OF 2 PAGES

REFER TO MESSAGE

AUTHOR'S NAME | OFFICE | TEL. NO.

FILE REFERENCE

CLASSIFIED ☐ YES ☐ NO

FOR OPERATOR'S USE

	DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR		DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR
R					S				

RELEASING OFFICER'S SIGNATURE

RANK

AST FORM 62

MESSAGE FORM

THREE ⊙ I AM FORWARDING YOU THE ADDITIONAL SAMPLES YOU REQUESTED TODAY ⊙ REGARDS

CLEARED WITH A BRANCH

PAGE 2 OF 2 PAGES	REFERS TO MESSAGE YES	DRAFTER'S NAME	OFFICE	TEL. NO.
FILE REFERENCE 445.3.2 (iii)	CLASSIFIED ☑ YES ☐ NO	SHELLHAM	AWS	4079

FOR OPERATOR'S USE

	DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR		DATE	TIME	SYSTEM	OPERATOR
R					D				

RELEASING OFFICER'S SIGNATURE

RANK

ELT FORM 52A

CONFIDENTIAL

236/18 & 32

NNNVPLAUVSB289 HH

RR RAMARL
DE RAYAFA 292 2361034

ZNY CCCCC
R 240535Z AUG 71

FM ARMY MELBOURNE

TO AUSTFORCE VIETNAM

BT

ACTION
ADOS
FILE COPY WILL BY FWD
AFTER REGISTRATION

C O N F I D E N T I A L ORD 081293. FOR ADOS FROM ADOS ORD 2.

SUBJECT. CITATION CMM UNIT INSIGNIA VIETNAMESE CROSS OF GALLANTRY WITH PALM. IN ANTICIPATION OF APPROVAL FOR 8 RAR TO WEAR CMM REQUEST YOU OBTAIN SIX SAMPLES AND EITHER BRING WITH YOU ON R AND R LEAVE OR SEND TO ME. WOULD ALSO APPRECIATE COST AND AVAILIBILITY OF 2500 FROM VIETNAMESE SOURCES

BT

Capt Tam 99-3,1,16

AC
THIS MESSAGE IS CLASSIFIED
YOUR REPLY FOR REFERENCE MUST
BEAR A MINIMUM CLASSIFICATION
OF RESTRICTED

NNN
N

SECRET

AUSTRALIAN MILITARY FORCES

IN REPLY PLEASE QUOTE
R445-2-2

HEADQUARTERS
1ST AUSTRALIAN TASK FORCE
VIETNAM

1st Nov 70

HQ AFV

ARVN AWARDS TO 8 RAR PERSONNEL

1. Enclosed are 10 copies of the citations and English translations relating to the three awards of the Honor Medal - First Class made to Maj Clunies-Ross, Maj Williams and Capt Haines of 8 RAR.

2. Lt Col Hiep requested that the citations be forwarded to you, to AHQ, to 8 RAR and to the individuals concerned.

3. The Citation for the other medal recipients are to follow in due course.

Done ✓ 4. Please acknowledge receipt on the duplicate of this letter.

(M.A. COUNT)
Maj
For COMD

SECRET

MNMN VVOSB755 HH 1979 OCT 20 17:30 W
GR GAMARL
DE RAYWV 033 2990929
ZNY VVCCC
O 2608002 OCT 79
FM ARMY CANBERRA

TO AUSTFORVE VIETNAM

BT
C O N F I D E N T I A L AG5B123 FOR COMAXV FROM AG. YOUR COMD 019286

OF 230CT79
FIRST. AGREE YOUR PROPOSED ACTION ONLY COURSE WHICH WOULD BE ADOPTED.
SECOND. ACCEPTANCE MERITORIOUS UNIT CITATION WILL HAVE TO BE SUBMITTED TO HER MAJESTY IN NORMAL MANNER AND INDIVIDUAL AWARDS WILL BE LUMPED WITH APPROVALS CURRENTLY BEING SOUGHT
BT

NNNN VV

DAAG.
We now need all details of the citation to make a formal bid to AHQ for them to deal with us in the past. precedents.
27/10.

MESSAGE FORM

1 of 1

FOR COMM CEN/SIGNALS USE

PRECEDENCE - ACTION	PRECEDENCE - INFO	DATE - TIME GROUP	MESSAGE INSTRUCTIONS
ROUTINE.		23062oz	ZOC TO

FROM: AUSTFORCE VIETNAM.

TO: ADMIN CANBERRA.

INFO:

PREFIX

OR

SECURITY CLASSIFICATION

CONFIDENTIAL.

ORIGINATOR'S NUMBER

COMS 019286

FOR AG FROM COMAFV (.)
I HAVE BEEN OFFICIALLY INFORMED THAT THE
GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF VIETNAM
PROPOSES TO PRESENT AWARDS TO 8 RAR
AND INDIVIDUAL MEMBERS OF THAT UNIT
ON 29 OCT TO COMM TO MARK THE
BATTALIONS SERVICE IN VIETNAM OVER
THE PAST YEAR (.) THE AWARDS ARE GUN
MEA (.) MERITORIOUS UNIT CITATION (.)
MEDAL (.) GALLANTRY CROSS FOR TWENTY
THREE MEMBERS (.)
CHARLIE (.) HONOUR MEDAL FOR THREE MEMBERS (.)

BEARING IN MIND THE CEREMONIES
ATTENDANT ON THE RECENT PRESENTATION
OF A US UNIT AWARD TO AATTV QR
IT IS BOTTIC TO ACCEPT THE ABOVE
AWARDS IN THE MANNER OF

PAGE 1 OF 2 PAGES

FAILED TO MESSAGE

CLASSIFIED

DATE

FOR COMMUNICATION USE

R	DATE	TIME							

FOR DESPATCH USE

MESSAGE FORM

FOR COMM CEN/SIGNALS USE

PRECEDENCE - ACTION	PRECEDENCE - INFO	DATE - TIME GROUP	MESSAGE INSTRUCTIONS

FROM :

TO :

INFO :

PREFIX GR

SECURITY CLASSIFICATION

ORIGINATOR'S NUMBER

ESTABLISHED PRECEDENT ① ACCORDINGLY
I HAVE AGREED TO THE PRESENTATION
TO AND ACCEPTANCE BY THE UNIT
AND INDIVIDUALS ① WEARING AND
DISPLAY OF AWARDS WILL OF COURSE
BE IN ACCORDANCE WITH CURRENT
BUCR AND PROCEDURE

PAGE 2 OF 2 PAGES

REF TO MESSAGE NR

PHONE NO. OFFICE

PRINTED NAME WHITTLAM Cpl S / 3?6

FOR OFFICE USE ONLY

TO	DATE	TIME	INITIAL		TO				

445 3 2

(Army Component)

21 October, 1970

Lieutenant General Tran Ngoc Tam
Chairman, FWMAWC/RNAFV

VIETNAMESE DECORATIONS
8TH BATTALION THE ROYAL AUSTRALIAN REGIMENT

1. Thank you very much for forwarding to me the JGS Award Proposals for the award of the Meritorious Unit Citation for the 8th Battalion, The Royal Australian Regiment, and the award of medals to 26 members of this unit.

2. I would be extremely pleased if you would approve the awards, and have them presented in due course.

(C.A.E. FRASER)
Major General
Commander Australian Force
VIETNAM

445 3 2

(Army Component)

21 October, 1970

Lieutenant General Tran Ngoc Tam
Chairman, FWMAWC/RMAFV

VIETNAMESE DECORATIONS
8TH BATTALION THE ROYAL AUSTRALIAN REGIMENT

1. Thank you very much for forwarding to me the JGS Award Proposals for the award of the Meritorious Unit Citation for the 8th Battalion, The Royal Australian Regiment, and the award of medals to 26 members of this unit.

2. I would be extremely pleased if you would approve the awards, and have them presented in due course.

(C.A.H. FRASER)
Major General
Commander Australian Force
VIETNAM

Very sincerely.

REPUBLIC OF VIET-NAM ARMED FORCES
FREE WORLD MILITARY ASSISTANCE WORKING COMMITTEE

OFFICE OF THE CHAIRMAN
KBC. 37.33

October 21, 1970

Major General C. A. E. FRASER, CBE
Commander
Australian Forces Vietnam
Saigon

VIETNAMESE DECORATIONS
8 RAR

1. Attached are the proposals for
   a. Meritorious Unit Citation for 8 RAR
   b. Gallantry Cross for 23 members of 8 RAR
   c. Honor Medals for 3 members of 8 RAR

2. These proposals now require your approval and comments.

For

Lieutenant General TRAN NGOC TAM
Chairman
Free World Military Assistance Working Committee

THƯỢNG-KHẨN

PHIẾU GỬI

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
BỘ QUỐC - PHÒNG

BỘ TỔNG-THAM-MƯU QLVNCH

PHÒNG TỔNG QUẢN-TRỊ

ĐIỆN THOẠI : 30.736

Số 23700/TTM/TQT /CP/HCh

Kính gửi : ỦY-BAN ĐIỀU HÀNH QUÂN VIỄN
Thế-Giới Tự-Do

LIỆT KÊ VĂN KIỆN	BẢN SỐ	CƯỚC CHÚ
		KÍNH CHUYỂN
-Phân tách số 9939/QĐIII-QK3/TQT/MSV/HC3 ngày 24.9.70 của BTL/Quân-Đoàn III v/v đề nghị Tuyên-Dương Công-trạng trước Quân-Đội cho : Tiểu-Đoàn 8 Chiến-Đoàn Hoàng-Gia Úc-Đại-Lợi và 27 quân nhân trực thuộc	1	"Trân trọng yêu cầu quý Ủy-Ban tham khảo ý kiến Bộ Tư-Lệnh LL/Úc-Đại-Lợi tại Việt-Nam về các đề nghị ân thưởng huy-chương kể bên.
-Bảng danh sách . . .	1	
-Bảng Tuyên-Dương Công-trạng . .	28	-Bộ TTM nhận thấy thành tích của các đơn-vị và quân nhân kể bên rất xứng đáng".
Cộng :	30	

20 Th.10. 1970

K.B.C. 40.02, ngày

TL. Đại-Tướng ĐÀO-VĂN-VIỄN
Tổng-Tham-Mưu-Trưởng QLVNCH
TL. Trung-Tướng NGUYỄN-VĂN-MẠNH
Tham-Mưu-Trưởng BỘ TTM
TL. Thiếu-Tướng NGUYỄN-XUÂN-TRANG
Tham-Mưu-Phó Nhân-Viên
Đại-Tá NGUYỄN-ĐỨC-ĐỆ
Trưởng Phòng Tổng-Quản-Trị/TTM
Ký tên: NGUYỄN-ĐỨC-ĐỆ

Sao gửi :
-BTL/Quân-Đoàn III/TQT
"Để tường"

Proposal ~~to~~ for meritorious citation to 8 RAR and 27 servicemen.

Honour roll – 1

28

Meritorious citation certificates

We request the opinions of HQ ATV regarding award proposals.

IGS are aware of the performance of of the units and servicemen concerned.

PHẦN TÁCH :

Hồ sơ đề nghị ân thưởng huy chương cho Lực lượng Hoàng Gia Úc-Đại Lợi gồm có :

A.- Tuyên Công Anh Dũng tập thể cho :

-Tiểu Đoàn 8 R.A.R thuộc Chiến Đoàn Hoàng Gia Úc Đại Lợi.

B.- Anh Dũng Bội Tinh cấp Quân Đội : 1
-"- Quân-Đoàn : 10
-"- Sư Đoàn : 09
-"- Lữ Đoàn : 03

C.- Danh Dự Bội Tinh Hạng Nhất : 03

THAM CHIẾU :-PG số 08,101/TTL/UDI ngày 5/9/70

VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN ĐOÀN III VÀ QUÂN KHU 3
BỘ THAM MƯU
PHÒNG TỔNG QUÂN TRỊ

Số : 938/TM/QDIII-QK3/TQT/HCV/HS

Đến 26 V 2

Q

/-ĐỊNH-CHUYỂN

-ĐẠI-TƯỚNG, Tổng Tham Mưu Trưởng Q.L.V.N.C.H.
(Bộ TTM/Phòng TQT)

Các quân nhân được đề nghị ân thưởng kể trên là những phần tử xuất sắc được chọn lọc kỹ lưỡng trên hai phương diện : Khả năng phục vụ và tinh thần chiến đấu cao độ, đặc biệt các quân nhân này đều thuộc Tiểu Đoàn 8 R.A.R, và Tiểu Đoàn này sẽ hồi hương vào đầu tháng 10/1970. Ngoài ra Lực Lượng Hoàng Gia Úc Đại Lợi trong suốt thời gian hoạt động tại Quân Khu 3 đã luôn luôn gặt hái nhiều thành quả mỹ mãn trong các cuộc hành quân dồn dập hoặc phối hợp với chánh quyền địa phương truy kích các đơn vị chánh quy Bắc Việt, các lực lượng địa phương Cộng Sản và truy tầm tiêu diệt hạ tầng cơ sở địch, rất đắc dụng cho công cuộc Bình-Định + Phát Triển nông thôn Tỉnh Phước Tuy, đồng thời thật sự gây được nhiều cảm mến và kính nể của dân chúng địa phương.

Trân trọng kính đề nghị Đại-Tướng cứu xét, rộng rãi và đặc biệt chấp thuận ân thưởng để khích lệ những phần tử xuất sắc kể trên.

KBC.3177, ngày 24 SEP 1970

Trung-Tướng NGUYỄN-VĂN-MINH
Tư Lệnh Quân Đoàn III và Quân Khu 3

10805

SAO GỞI :
-Ủy Ban Điều Hành QVTG/T.D
-Toàn Liên Lạc cánh Chiến Đoàn Úc Đại Lợi.
-MACV/QDIII "Để tường"
-Hồ-sơ
-Lưu-trữ.-

QUÂN LỰC VIỆT-NAM CỘNG HÒA
BỘ TƯ LỆNH
QUÂN ĐOÀN III
&
QUÂN KHU 3
CÔNG THẨM MƯU

Proposal for VN Unit Citation

Name of Unit: 8th Battalion, The Royal Australian Regiment.

Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69

Date of departure Nov 70

Period of service in Vietnam 11 months

Since deployment to South Vietnam on 28th November, 1969, 8th Battalion, The Royal Australian Regiment, under the command of 1122 Lieutenant Colonel Keith John O'Neill, has undertaken several minor and the following major operations:

Operation Atherton (From 10th December, 1969 to 10th January, 1970.)

Operation Keperra (From 23rd January, 1970 to 14th February, 1970.)

Operation Hammersley (From 15th February, 1970 to 3rd March, 1970.)

Operation Hamilton (From 3rd March, 1970 to 24th March, 1970.)

Operation Phoi Hop (From 7th April, 1970 to 19th April, 1970.)

Operation Nudgee (From 20th April, 1970 to 11th June, 1970.)

Operation Cung Chung 1 (From 12th June, 1970 to 28th June, 1970.)

Operation Petrie (From 29th June, 1970 to 13th July, 1970.)

Operation Decade (From 23rd July, 1970 to 2nd August, 1970.)

Operation Cung Chung 2 (From 3rd August, 1970 to 1st September, 1970.)

All operations have been characterized by meticulous planning, aggressive execution and outstanding results. One hundred and sixty three enemy have been confirmed dead by body count. An additional fourteen have been captured and nine enemy have surrendered. Equipment and supplies captured by 8th Battalion, The Royal Australian Regiment include one hundred and sixty seven personal and sixteen crew served weapons, thirteen thousand pounds of food and three thousand pounds of ammunition and explosives.

The Battalion has suffered nineteen fatal casualties, eleven as a result of mine explosions and not because of direct enemy action. This comparison is indicative of the high standard of military professionalism displayed by 8th Battalion, The Royal Australian Regiment.

The 8th Battalion has operated throughout Phuoc Tuy Province; however, operations conducted during February, 1970, in the Mindam Secret Zone, located in the Long Hai Hills, are of particular significance.

The Long Hai Hills, for many years, had been a stronghold from which enemy provincial forces had operated with relative impunity against major centres of civilian population. From this stronghold the enemy, protected by mines and booby traps, had inflicted heavy casualties on friendly forces which had tried to dislodge him. 8th Battalion's operations not only inflicted severe casualties upon the enemy but also forced his major unit to flee from their previously safe haven and proved that guerilla control of the populated areas near the Long Hai Hills is not inviolate.

Operations in the Long Hai Hills were also notable for the close co-operation, mutual respect and comradeship which developed between Vietnamese Regional Forces and 8th Battalion, The Royal Australian Regiment. This relationship has continued and during April, 1970, 8th Battalion, in co-operation with Long Le District, conceived, planned and conducted Operation Phoi Hop within and in the vicinity of Hoa Long Village. This operation, commanded from Long Le/8th Battalion Joint Headquarters, and involving both Vietnamese and Australian Forces, had remarkable success and marked the commencement of a new phase in the conduct of the war in Phuoc Tuy Province. The size of joint operations in the vicinity of populated areas has since been extended; however, the honour of first implemenation of this most successful concept belongs to 8th Battalion, The Royal Australian Regiment.

During nine months of almost continuous contact with the enemy, 8th Battalion, The Royal Australian Regiment has acquitted itself with skill, effectiveness and courage. The resultant reduction of enemy influence has established favourable conditions for a continuation of efforts which will lead to total victory.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

10 SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	
Full Name	Keith John O'NEILL
Rank	Lieutenant Colonel
Army No	1122
Date of arrival in Vietnam	19 Nov 69
Date of departure	Nov 70
Previous VN Medals awarded	
Appointment	Commanding Officer
Period of service in Vietnam	11 months

Citation

Lieutenant Colonel Keith John O'NEILL arrived in Vietnam on the 19th November, 1969 as Commanding Officer of 8th Battalion, The Royal Australian Regiment.

Since arrival in country, Lieutenant Colonel O'Neill has commanded the 8th Battalion continuously on operations.

In February, 1970 the Battalion was engaged in Operation Hammersly in the Long Hai Hills and in a period of twenty days accounted for forty-two enemy dead.

Later in the year, Lieutenant Colonel O'Neill developed a concept of operations that involved ambushing round the local villages and provincial centres. All operations were carried out in close co-operation with the District Chiefs and Regional Forces and Popular Forces. This concept has proved most successful and in close proximity to Hoa Long village alone, the Battalion has killed over forty of the enemy.

In all, up to August, 1970 the 8th Battalion has killed one hundred and sixty-three enemy, taken fourteen prisoners and had six Hoi Chanhs rally to it. This outstanding record has been due to the tactical skill, drive and leadership of Lieutenant Colonel O'Neill.

(W. A. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force

10 SEP 1970

DANH SACH CAC QUAN NHAN THUOC TIEU DOAN 8 RAR
CHIEN DOAN 1 UC DAI LOI DUOC DE NGHI AN THƯỞNG HUY CHƯƠNG VIET NAM

---oOo---

S tt	Họ và tên	Số quân	Cấp bậc	Chức vụ	Đơn vị	Thời gian phục vụ tại VN		Ước chú
						Đến	Đi	
	A. ANH DUNG BOI TINH VOI NHANH DƯƠNG LIEU							
1	Colin Robert TOWE	39576	Hạ Sĩ	Tiểu Đội Trưởng ĐĐ'B'	Tiểu Đoàn 8RAR	19-11-1970	Tháng 10-1970	
	B. ANH DUNG BOI TINH VƠI NGOI SAO VANG							
2	David RANKINE	13527	Thiếu Tá	Đại Đội Trưởng ĐĐ'C'	Tiểu Đoàn 8RAR	19-11-1970	20-8-1970	
3	Phillip Michael JEFFERY	57053	Thiếu Tá	Đại Đội Trưởng ĐĐ'B'	Tiểu Đoàn 8RAR	19-11-1970	Tháng 11-1970	
4	Malcon Charles PECK	37811	Thiếu Tá	Đại Đội Trưởng ĐĐ'D'	Tiểu Đoàn 8RAR	19-11-1970	Tháng 11-1970	
5	Peter John LAUDER	1731459	Trung Úy	TrungĐộiTrưởng ĐĐ'C'	Tiểu Đoàn 8RAR	19-11-1970	Tháng 11-1970	
6	Larry Douglas DARR	1731105	Trung Úy	TrungĐộiTrưởng ĐĐ'C'	Tiểu Đoàn 8RAR	19-11-1970	Tháng 11-1970	
7	Dieter Horst JUCKEL	38520	Trung Sĩ	Trung Đội Phó	Tiểu Đoàn 8RAR	28-11-1970	Tháng 11-1970	
8	Leslie Thomas LINDSAY	16875	Trung Sĩ	Trung Đội Phó	nt	nt	nt	
9	Geoffery Fergus HASSALL	1202555	Hạ Sĩ I	Tiểu Đội Trưởng	nt	nt	nt	
10	Barry Graham CANTON	216770	Hạ Sĩ I	nt	nt	nt	nt	
11	Alan Robert HANDLEY	4720126	Binh I	Khinh binh	nt	nt	nt	
	C. ANH DUNG BOI TINH VƠI NGOI SAO BAC							
12	Phillip Henry Biggerton PRITCHARD	311106	Thiếu Tá	Đại Đội Hành Chánh kiêm ĐĐT/ĐĐ.A và C.	Tiểu Đoàn 8RAR	19-11-1970	Tháng 11-1970	
13	Graham Francis WALKER	235219	Thiếu Tá	Đại Đội TrưởngĐĐ A	nt	nt	nt	
14	Ronald Joseph HENRY	16172	Trung Sĩ	Trung Đội Phó	nt	28-11-1970	Tháng 11-1970	
15	Barry Robert MATHEWS	15951	Trung Sĩ	Trung Đội Phó	nt	nt	nt	
16	Ross Milton WESTON	44829	Hạ Sĩ I	Tiểu Đội Trưởng	nt	19-11-1970	nt	
17	Gavin John LIVINGSTONE	55627	Hạ Sĩ I	Tiểu Đội Trưởng	nt	28-11-1970	nt	
18	Dudley Robert VENABLES (VENABLES)	16369	Hạ Sĩ I	Khinh binh	nt	26-11-1970	nt	
19	Gordon Michael POLLARD	1735070	Binh II	Y-Tá ĐĐ A.	nt	28-11-1970	nt	
20	Tom Deagon ELLIOTT	43968	Hạ Sĩ	Tiểu Đội Trưởng	nt	19-11-1970	nt	

Tiếp trang 2...

D. ANH DUNG BOI TINH VOI NGOI SAO DONG

21 : Anthony Edward Scrope SHRAPNELL	: 173470	: Binh II	: Khinh binh	: Tiểu Đoàn 8 RAR	: 28-11-1970	: 21-5-1970	:
22 : Martin Bernard TIMOTHY	: 48702	: Binh II	: nt	: nt	: nt	: tháng 11-1970	
23 : Peter John ROCK	: 2791851	: Binh II	: nt	: nt	: nt	: nt	:

E. DANH DỰ BOI TINH DE I HANG

24 : Adrian Clunies ROSS	: 335076	: Thiếu Tá	: Tiểu Đoàn Phó	: Tiểu Đoàn 8 RAR	: 28-11-1970	: Tháng 11-1970	:
25 : Nế[illegible]omas JONES WILLIAMS	: 12843	: Thiếu Tá	: Sĩ Quan Hành Quân	: nt	: 19-11-1970	: nt	:
26 : [illegible]ard Charles HAINES	: 43090	: Đại Úy	: Sĩ Quan Tình Báo	: nt	: 28-11-1970	: nt	:
27 :	:						
28 :	:						

KBC 3177/UĐL, ngày 01 tháng 09 năm 1970.

Trung Tá HO VAN HIEP

Trưởng Toán Liên Lạc cánh Chiến Đoàn 1 Úc Đại Lợi.

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Colin Robert TOWE

Rank Corporal

Army No 39576

Date of arrival in Vietnam 19 Nov 69

Date of departure

Previous VN Medals awarded

Appointment Section Commander

Period of service in Vietnam 11 months

Corporal Colin Robert Towe arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment on 19th November, 1969 and has served with B Company.

On 18th February, 1970 Corporal Towe was a member of a platoon which was given the task of patrolling on the eastern side of the Long Hai Hills. At approximately 1615 hours contact was initiated by the platoon against dug in enemy, estimated to be of company strength. Corporal Towe's section came under heavy machine gun and anti-tank rocket fire, however, due to his excellent fire control and professional skill the enemy were forced to withdraw, leaving behind six of their dead.

On 28th February, 1970 Corporal Towe's section initiated an ambush when three enemy approached their position. A sweep of the area, led by Corporal Towe, revealed three enemy killed.

Again on 11th April, 1970 while on a patrol close to the village of Binh Ba, Corporal Towe's section initiated contact with two enemy who were approaching their position. Both were killed.

Throughout his tour of duty in Vietnam, Corporal Towe has displayed a high degree of professional skill, leadership and courage.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography		Citation
Full Name	David RANKINE	Major David Rankine arrived in Vietnam on the 19th November, 1969 as the commander of C Company, 8th Battalion, The Royal Australian Regiment. From that date until the 20th August, 1970 he has commanded C Company continually in operations in Phuoc Tuy Province.
Rank	Major	
Army No	13527	On the 18th February, 1970 Major Rankine was with his company conducting a reconnaissance in force in the south east of the Long Hai Hills in an area known to the Vietcong as the Mindam Secret Zone. The company made contact with three enemy and then received information that a major enemy concentration was located nearby. The company, with tanks and armoured personnel carriers in support, assaulted the enemy position which turned out to be the battalion location of D445. After a heavy fire fight in which casualties were sustained the company withdrew and regrouped for a second assault on the enemy, this time inflicting heavy casualties on the enemy. The action was characterized by the drive, leadership and courage of Major Rankine and the company's success can be attributed to his outstanding example.
Date of arrival in Vietnam	19 Nov 69	
Date of departure	20 Aug 70	
Previous VN Medals awarded		
Appointment	Company Commander	
Period of service in Vietnam	9 months	Throughout his tour in Vietnam, Major Rankine has led his company with great skill and determination. Up to the present date the company has accounted for 62 of the enemy by body count.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation
Full Name Philip Michael JEFFERY	Major Philip Michael Jeffery arrived in South Vietnam on 19th November, 1969 in command of B Company, 8th Battalion, The Royal Australian Regiment. Since that time he has continuously commanded his company on operations against the enemy in Phuoc Tuy Province.
Rank Major	
Army No 57053	
Date of arrival in Vietnam 19 Nov 69	
Date of departure Nov 70	
Previous VN Medals awarded	
Appointment Company Commander	
Period of service in Vietnam 11 months	

On 1st May, 1970 Major Jeffery's company was in platoon ambush positions west of the Binh Ba rubber when fifteen enemy were sighted. Major Jeffery immediately brought down artillery fire which caused the enemy to move to the south were they were engaged by a platoon ambush, two being killed. Soon after three more enemy were contacted and two more were killed. A later report revealed that of the fifteen enemy originally seen, ten had been killed, almost eliminating the Binh Ba guerillas. The main contributing factors to the success of the operation were the skilful siting of the ambushes and the effective use of artillery fire by Major Jeffery.

Throughout his tour in Vietnam, Major Jeffery by his leadership, drive and professional skill has commanded a first class rifle company which has accounted for 37 of the enemy by body count.

for (W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Malcom Charles PECK

Rank Major

Army No 37811

Date of arrival in Vietnam 19 Nov 69

Date of departure Nov 70

Previous VN Medals awarded

Appointment Company Commander

Period of service in Vietnam 11 months

Major Malcom Charles Peck arrived in Vietnam on the 19th November 1969 in command of D Company, 8th Battalion, The Royal Australian Regiment. Since that time he has commanded D Company continuously on operations in Phuoc Tuy Province.

During December 1969 and January 1970 Major Peck's company was engaged in Operation Atherton in northern Phuoc Tuy Province. On the 21st of December while moving into a blocking position D Company contacted a strong enemy force in bunkers and during a fierce fire fight inflicted casualties on the enemy. During the period of Operation Atherton and the subsequent out of operations rest period Major Peck's company killed twenty two of the enemy in five weeks.

During his tour of duty in Vietnam Major Peck's company has maintained the highest professional standards and has carried out its duties on all operations with determination and courage.

The high standard achieved and maintained by the company has been due to Major Peck's outstanding leadership, drive and professional skill.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation
Full Name Peter John LAUDER	Lieutenant Peter John Lauder arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment on 19th November, 1969 and has served in C Company as a platoon commander.
Rank Lieutenant	
Army No 1731459	On 15th February, 1970 Lieutenant Lauder had located his platoon in an ambush position at the north eastern extremity of the Long Hai Hills. Just after last light, an enemy force of approximately one hundred moved into the ambushed area. With great calmness and firm control, Lieutenant Lauder allowed the first twenty five enemy to pass through the ambush before opening fire. Once the ambush was sprung, the platoon became involved in a fierce fire fight for the next forty minutes.
Date of arrival in Vietnam 19 Nov 69	
Date of departure Nov 70	
Previous VN Medals awarded	The enemy force, of greatly superior strength, repeatedly attacked from three sides supported by machine gun and anti-tank rocket fire. The platoon repeatedly repulsed the enemy assaults and the enemy force eventually withdrew after having suffered a very heavy reversal with an estimated thirty of its numbers being killed. Three soldiers, lightly wounded were the only casualties sustained by Lieutenant Lauder's platoon.
Appointment Platoon Commander	
Period of service in Vietnam 11 months	Through meticulous planning, skilful siting and forceful and courageous leadership, Lieutenant Lauder had achieved a notable success against a well equiped and aggressive enemy.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Barry Douglas DARR

Rank Lieutenant

Army No 1731105

Date of arrival in Vietnam 19 Nov 69

Date of departure Nov 70

Previous VN Medals awarded

Appointment Platoon Commander

Period of service in Vietnam 11 months

Lieutenant Barry Douglas Darr arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment on 19th November 1969 and has served in A Company as a platoon commander.

On 1st May 1970, Lieutenant Darr's platoon had been given the task of establishing a night ambush just to the south west of the village of DAT DO.

Just as the platoon completed occupying the ambush position, but before any command detonated mines or illumination flares could be set up, enemy were seen and engaged. The enemy, estimated to be a force of fifty strong, immediately returned fire with machine guns, grenades and anti tank rockets. The enemy then deployed and directed sustained and accurate fire against the platoon to cover the recovery of their dead and wounded. During this engagement which lasted over one hour, Lieutenant Darr skilfully controlled the fire of his platoon, artillery fire and air support which resulted in a large number of enemy casualties. One soldier, lightly wounded, was the only casualty sustained by the platoon.

On 3rd May 1970 Lieutenant Darr's platoon was again given the task of establishing a night ambush just to the south west of the village of DAT DO. As the platoon was moving into position the leading soldiers saw about twelve enemy moving towards them and opened fire. The platoon quickly occupied the ambush position as the enemy retaliated with machine gun and anti tank rocket fire. Enemy moving behind those initially seen then deployed to the flanks of the ambush using the mounds of earth dividing the rice plots as cover from the platoon fire. The enemy of approximately sixty strong, began to bring accurate and sustained machine gun and anti tank rocket fire onto the ambush position from three sides. Using covering fire, the enemy moved towards the platoon to collect their dead and wounded. During this phase of the engagement, enemy anti tank rocket fire and an enemy hand grenade wounded five of the platoon including the two machine gunners engaging the advancing enemy. The two machine guns ceased firing. The three unwounded members of the group engaging the enemy continued to fire whilst a machine gun from another side of the position was brought into action in their sector

The enemy then withdrew having recovered its dead and wounded.

In both actions, Lieutenant Darr's platoon became heavily involved with a well trained and well armed enemy of superior numbers before the platoons position had been properly established. Despite this, Lieutenant Darr, through his aggressive leadership, skill and coolness under fire, controlled and directed his platoon and supporting fire so as to cause a serious reversal to an aggressive and confident enemy.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Dieter Horst JUCKEL

Rank Sergeant

Army No 38520

Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69

Date of departure Nov 70

Previous VN Medals awarded

Appointment Platoon Sergeant

Period of service in Vietnam 11 months

Sergeant Dieter Horst Juckel arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment, on 28th November 1969 and has served with A Company.

On 3rd May 1970, Sergeant Juckel was Platoon Sergeant of a platoon given the task of establishing a night ambush just to the south west of the village of DAT DO.

As the platoon was moving into position, the leading soldiers saw about twelve enemy moving towards them and opened fire.

The platoon quickly occupied the ambush position as the enemy retaliated with machine gun and anti tank rocket fire. The enemy of approximately sixty strong then began to bring accurate and sustained machine gun and anti tank rocket fire onto the ambush position from three sides. Using covering fire the enemy moved towards the platoon to collect their dead and wounded. During this phase of the engagement, enemy anti tank rocket fire and enemy hand grenades wounded five of the platoon including Sergeant Juckel and the two machine gunners engaging the advancing enemy. The two machine guns ceased firing.

Sergeant Juckel, although wounded in six places by shrapnel, reorganized the three unwounded members of the group facing the enemy advance and directed them until a machine gun team and a section commander were redeployed from another side of the ambush. Only then did he move to the centre of the position to receive medical attention.

Sergeant Juckel's sense of duty and leadership were responsible for restoring a potentially dangerous situation. His example was an inspiration to the other members of the platoon.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Leslie Thomas LINDSAY

Rank Sergeant

Army No 16875

Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69

Date of departure Nov 70

Previous VN Medals awarded

Appointment Platoon Sergeant

Period of service in Vietnam 11 months

Sergeant Leslie Thomas Lindsay arrived in Vietnam on 28th November 1969. Since that time he has been a platoon sergeant in D Company of 8th Battalion, The Royal Australian Regiment.

On the night of the 14th January 1970, Sergeant Lindsay was commanding a half platoon ambush in an area west of HOA LONG. During the night a group of eleven Vietcong moved through the ambush which was sprung by Sergeant Lindsay. Eight of the Vietcong were killed and two were wounded and captured. The success of the ambush was due to Sergeant Lindsay's excellent siting, coolness and professional skill.

Again on the night of 13th April, Sergeant Lindsay was commanding a half platoon ambush on the western side of HOA LONG when a group of approximately four Vietcong ran past the ambush, which was sprung with three being killed.

Throughout his tour of duty in Vietnam, Sergeant Lindsay has displayed a high degree of professional skill and leadership.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

1 SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Geoffery Fergus HASSALL

Rank Corporal

Army No 1202555

Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69

Date of departure Nov 70

Previous VN Medals awarded

Appointment Section Commander

Period of service in Vietnam 11 months

Corporal Geoffery Fergus Hassall arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment, on 28th November 1969 and has served with C Company.

On 11th August 1970, Corporal Hassall was acting platoon sergeant of a platoon given the task of establishing a night ambush to the south west of the village of HOA LONG.

At approximately 2050 hours, enemy, estimated to be a force of forty to fifty strong moved past the ambush position within one hundred metres, then turned and headed towards the village of HOA LONG. Because of this change of direction away from the killing ground of the ambush, the platoon did not fire.

It was anticipated that the enemy would return later using the same route and therefore decided to change the position of the ambush. Under difficult conditions, the ambush was moved to a more advantageous position covering the route used by the enemy.

At approximately 0315 hours Corporal Hassall saw the enemy approaching the ambush position in two groups from the direction of HOA LONG. With great calmness and firm control he waited until the first group of enemy were within twelve feet of the platoon before springing the ambush.

During the ensuing fire fight seventeen enemy were killed. One member, slightly wounded was the only casualty sustained by the platoon. A detailed search of the ambush area and the village of HOA LONG on the morning of 12th August 1970 revealed a total of nineteen enemy killed and six captured.

Corporal Hassall's professional skill, calmness under fire and firm control were a most important contribution to the success of the ambush.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1 Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation
Full Name Barry Graham CANTON Rank Corporal Army No 216770 Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69 Date of departure 13 Jul 70 Previous VN Medals awarded Appointment Section Commander Period of service in Vietnam 8 months	Corporal Barry Graham Canton arrived in Vietnam with 8th Battalion. The Royal Australian Regiment on 28th November 1969 and served with D Company until his return to Australia on 13th July 1970. On 14th January 1970, Corporal Canton was the second in command of a patrol given the task of establishing a night ambush in an area west of the village of HOA LONG. During the night contact was initiated by the platoon against eleven enemy who had moved into the ambush killing area. With complete disregard for his own safety, Corporal Canton moved around the patrol area redistributing ammunition. He also controlled and directed the machine gun fire for the patrol to prevent wounded enemy from extracting themselves from the killing area. Eight enemy were killed and two captured as a result of the ambush. Corporal Canton's coolness under fire and professional skill were a most important contribution to the success of the ambush. (W. G. HENDERSON) Brigadier Commander 1st Australian Task Force. SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation
Full Name Alan Robert HANDLEY	Private Alan Robert Handley arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment on 28th November, 1969 and served with A Company until his return to Australia on 4th June, 1970.
Rank Private	On 3rd May, 1970 Private Handley was a member of a platoon given the task of establishing a night ambush just to the south west of the village of Dat Do.
Army No 4720126	As the platoon was moving into position they contacted approximately sixty enemy. A forward section of the platoon came under heavy and accurate machine gun and anti-tank fire, wounding five of the six members and causing the section's machine gun to be put out of action.
Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69	Private Handley, a machine gunner in a section in depth, moved forward, continually exposing himself to enemy fire. On reaching the forward section position he directed sustained, accurate fire from his machine gun at the enemy.
Date of departure 4 Jun 70	Private Handley's quick reaction and courage during a serious situation helped prevent the enemy from assaulting the position.
Previous VN Medals awarded	(W. G. HENDERSON) Brigadier Commander 1st Australian Task Force
Appointment Rifleman	SEP 1970
Period of service in Vietnam 6 months	

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Phillip Henry Biggerton PRITCHARD

Rank Major

Army No 311106

Date of arrival in Vietnam 19 Nov 69

Date of departure Nov 70

Previous VN Medals awarded

Appointment Company Commander

Period of service in Vietnam 11 months

Major Phillip Henry Biggerton Pritchard arrived in Vietnam on 19th November, 1969. Since that date he has commanded Administrative Company of 8th Battalion, The Royal Australian Regiment. During his tour in Vietnam Major Pritchard has twice commanded rifle companies of the Battalion. On the first occasion he commanded A Company from 8th April to the 14th May, 1970 and on the second, C Company from the 25th June to the 8th August, 1970.

During the time that Major Pritchard was in command of A Company the company had two important contacts with D445 Battalion in an area south west of Dat Do. On both occasions one platoon of A Company contacted groups of enemy in excess of forty, inflicting heavy casualties, estimated as fifty Vietcong killed and wounded.

Major Pritchard has carried out his duties as Administrative Company Commander with great professional skill and attention to detail. Due to his efforts the resupply of the Battalion in the field has been of the highest standards, greatly assisting in the smooth running of the Battalion's operations.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation
Full Name Graham Francis WALKER Rank Major Army No 235219 Date of arrival in Vietnam 19 Nov 69 Date of departure Nov 70 Previous VN Medals awarded Appointment Company Commander Period of service in Vietnam 11 months	Major Graham Francis Walker arrived in Vietnam on the 19th November 1969. Since 14th May 1970 Major Walker has commanded A Company, 8th Battalion, The Royal Australian Regiment continuously on operations in Phuoc Tuy Province. During May, June and July Major Walker's company has been involved in several operations against D440 Battalion and 274 Regiment in the west and north of Phuoc Tuy Province. A Company has been very successful in locating and destroying numerous enemy bunker systems and has shown great skill in the selection of ambush sites and because of this numerous provincial and main force enemy have been killed. Major Walker has commanded his company with great professional skill, enthusiasm and determination. The excellent results that the company has achieved have been due to his outstanding leadership. (W. G. HENDERSON) Brigadier Commander 1st Australian Task Force. SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Ronald Joseph Henry WEST

Rank Staff Sergeant

Army No 16172

Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69

Date of departure Nov 70

Previous VN Medals awarded

Appointment Platoon Sergeant

Period of service in Vietnam 11 months

Staff Sergeant Ronald Joseph Henry West arrived in Vietnam on the 28th November 1969.

From that date until the 9th June 1970 he was a platoon sergeant with B Company of 8th Battalion, The Royal Australian Regiment.

During February 1979 Sergeant West was engaged in Operation Hammersley in the Long Hai Hills. On two occasions ambush patrols commanded by Sergeant West contacted enemy patrols. In the first instance one enemy was killed. In the second ambush three enemy were killed initially and subsequent sweeps revealed seven more enemy bodies.

In both cases Sergeant West's leadership and professional skill resulted in the outstanding performance of his platoon. Sergeant West has continued to maintain the highest standards of leadership throughout his tour in Vietnam.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

1 SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded.

Biography		Citation
Full Name	Barry Robert MATTHEWS	Sergeant Barry Robert Matthews arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment, on 28th November, 1969 and has served with C Company.
Rank	Sergeant	
Army No	15951	
Date of arrival in Vietnam	28 Nov 69	
Date of departure	Nov 70	
Previous VN Medals awarded		
Appointment	Platoon Sergeant	
Period of service in Vietnam	11 months	

On 15th February, 1970 Sergeant Matthews was the platoon sergeant of a platoon which deployed into ambush at the eastern extremity of the Long Hai Hills. Just after last light, an enemy force of approximately one hundred moved into the ambushed area and the platoon opened fire. The numerically superior enemy repeatedly attacked from three sides and the platoon was subjected to heavy machine gun and anti-tank rocket fire. A fierce fire fight developed between the platoon and the enemy, which lasted for forty minutes. Sergeant Matthews, despite the heavy enemy fire, calmly moved around the platoon area redistributing ammunition and, as the engagement developed, took over co-ordination of fire support so as to free the platoon commander to run the ground battle. Sergeant Matthews then skilfully directed and co-ordinated supporting fire from artillery, tanks and aircraft.

The enemy force eventually withdrew after having suffered a heavy reversal with an estimated thirty of its number killed. Three soldiers, lightly wounded, were the only casualties sustained by the platoon.

Sergeant Matthews' coolness under fire and outstanding professional skill were a most important contribution to the success of the ambush.

Dalland Coe

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

Apr 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation
Full Name Ross Milton WESTON Rank Corporal Army No 44829 Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69 Date of departure Nov 70 Previous VN Medals awarded Appointment Section Commander Period of service in Vietnam 11 months	Corporal Ross Milton Weston arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment, on 28th November 1969 and has served with C Company. On 15th February 1970, Corporal Weston was a member of a platoon which deployed into ambush at the eastern extremity of the Long Hai Hills. Just after last light an enemy force of approximately one hundred moved into the ambushed area and the platoon opened fire. The numerically superior enemy repeatedly attacked from three sides and the platoon was subjected to heavy machine gun and anti tank rocket fire. During the initial fire fight, three members of Corporal Weston's section were wounded by an enemy grenade. Corporal Weston prevented the enemy from overrunning his section position by moving from his pit and continually exposing himself to enemy fire to throw hand grenades at the advancing enemy. On numerous other occasions whilst in contact with the enemy, Corporal Weston has displayed outstanding skill, coolness under fire and personal courage. (W. G. HENDERSON) Brigadier Commander 1st Australian Task Force. SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation
Full Name Gavin John LIVINGSTONE Rank Corporal Army No 55627 Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69 Date of departure Jun 71 Previous VN Medals awarded Appointment Section Commander Period of service in Vietnam 18 months	Corporal Gavin John Livingstone arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment on 28th November 1969 and served with B Company. On 18th March 1970 Corporal Livingstone was a member of a platoon which was patrolling near the village of XUYEN MOC. Two enemy were observed in a bunker system by Corporal Livingstone who immediately opened fire killing one, the other turned and fled. With complete disregard for his own safety, Corporal Livingstone ran after the fleeing enemy and wounded him. With assistance from other members of the section, the wounded enemy was captured. Corporal Livingstone's prompt aggressive action and coolness under fire were an inspiration to the other members of the platoon. (W. G. [redacted]) Brigadier Commander 1st Australian Task Force. SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation
Full Name Dudley Robert VENABLES Rank Lance Corporal Army No 16369 Date of arrival in Vietnam 26 Nov 69 Date of departure Nov 69 Previous VN Medals awarded Appointment Rifleman Period of service in Vietnam 11 months	Lance Corporal Dudley Robert Venables arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment on 26th November 1969 and has served with A Company. On 3rd May 1970, Lance Corporal Venables was a member of a platoon given the task of establishing a night ambush just to the south west of the village of DAT DO. As the platoon was moving into position they contacted approximately sixty enemy. Lance Corporal Venables' section came under heavy and accurate machine gun and anti tank rocket fire, wounding every member of his section but himself. Alone, Lance Corporal Venables held the position by returning effective fire at the enemy, often exposing himself to enemy fire until help arrived. Lance Corporal Venables' prompt aggressive action prevented the enemy from assaulting the section position. (W. G. HENDERSON) Brigadier Commander 1st Australian Task Force. SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Gordon Micheal POLLARD

Rank Private

Army No 1735070

Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69

Date of departure Nov 70

Previous VN Medals awarded

Appointment Stretcher Bearer

Period of service in Vietnam 11 months

Private Gordon Micheal Pollard arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment on 28th November 1969 and has served with A Company.

On 3rd May 1970, Private Pollard was the medical orderly in a platoon given the task of establishing a night ambush just to the south west of the village of DAT DO.

As the platoon was moving into position they contacted approximately sixty enemy. A forward section of the platoon came under heavy and accurate machine gun and anti tank rocket fire wounding five of the six members.

Private Pollard moved forward, continually exposing himself to enemy fire to render immediate first aid to the wounded. He then assisted in moving the wounded back to a safer position.

Private Pollard's professional skill and coolness under fire were an inspiration to the other members of the platoon.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation
Full Name: Anthony Edward Scrope SHRAPNELL	Private Anthony Edward Scrope Shrapnell arrived in South Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment on 28th November, 1969 and served with A Company until his return to Australia on 21st May, 1970.
Rank: Private	On 3rd May, 1970 Private Shrapnell was a member of a platoon given the task of establishing a night ambush just to the south west of the village of Dat Do.
Army No: 1734702	As the platoon was moving into position they contacted approximately sixty enemy. A forward section of the platoon came under heavy and accurate machine gun and anti-tank fire, wounding five of the six members of the section.
Date of arrival in Vietnam: 28 Nov 70	Private Shrapnell, with complete disregard for his own safety, moved forward to the section position and returned effective fire at the enemy until another section was deployed to assist.
Date of departure: 21 May 70	It was Private Shrapnell's prompt action and coolness under fire that helped prevent the enemy from assaulting the section position.
Previous VN Medals awarded:	(W. G. HENDERSON) Brigadier Commander 1st Australian Task Force.
Appointment: Rifleman	SEP 1970
Period of service in Vietnam: 6 months	

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Martin Bernard TIMOTHY

Rank Private

Army No 48702

Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69

Date of departure Nov 70

Previous VN Medals awarded

Appointment Rifleman

Period of service in Vietnam 11 months

Private Martin Bernard Timothy arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment on 28th November 1969 and has served with D Company.

On 18th February 1970, Private Timothy was the medical assistant with a platoon which was patrolling in the LONG HAI Hills. At approximately 1600 hours the platoon received heavy machine gun fire, which was accidently fired by some armoured personnel carriers operating with the Battalion. Ten members of the platoon were wounded, including the platoon commander and Private Timothy.

With complete disregard for his own safety, Private Timothy moved among the wounded administering immediate first aid, often exposing himself to the in coming fire.

Private Timothy's professional skill and personal courage were an inspiration to the other members of the platoon.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Peter John ROCK

Rank Private

Army No 2791851

Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69

Date of departure [illegible] Nov 70

Previous VN Medals awarded

Appointment Rifleman

Period of service in Vietnam 11 months

Private Peter John Rock arrived in Vietnam with 8th Battalion, The Royal Australian Regiment and has served with B Company.

On the 16th February, 1970 Private Rock was a machine gunner with a platoon given the task of establishing a night ambush in an area just to the east of the Long Hai Hills.

During the night, the ambush was sprung when an unknown number of enemy approached the ambush position. After the initial contact Private Rock, along with other members of the platoon, conducted a detailed sweep of the contact area. During the sweep, further contact was made with the enemy. Private Rock went to ground and directed accurate covering fire from his machine gun to enable the group conducting the sweep to return to the platoon position. Only when he was certain that the group were safely back did he himself withdraw. A sweep of the area the following morning revealed that four enemy were killed as a result of the ambush.

Private Rock's calm but aggressive action and professional skill were an inspiration to the other members of the platoon.

[signature]

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation

Full Name Adrian CLUNIES ROSS

Rank Major

Army No 335076

Date of arrival in Vietnam 28 Nov 69

Date of departure Nov 70

Previous VN Medals awarded

Appointment Battalion Second in Command

Period of service in Vietnam 11 months

Major Adrian Clunies Ross has served as Second in Command of 8th Battalion, The Royal Australian Regiment since his arrival in Vietnam on 28th November 1969. During this period he has distinguished himself by exceptionally meritorious conduct in the performance of his duties.

As Second in Command of 8th Battalion, Major Clunies Ross, in addition to under studying the Commanding Officer, has been responsible for all aspects of unit administration and for the planning, co-ordination and execution of unit civic action projects.

8th Battalion's reputation for administrative excellence is due largely to Major Clunies Ross's high standard of professional competence. He is an outstanding administrator who possesses marked ability to co-ordinate the work of his subordinates.

The comradeship which has developed between Vietnamese District Officials and 8th Battalion, The Royal Australian Regiment is due, in part, to the enthusiasm and dedication which Major Clunies Ross has shown during his civic action work. His outstanding achievments include supervision of the construction of the Long Dien Youth and Sports Centre, a project which will, for many years, be beneficial to the youth of that district.

It is unlikely that 8th Battalion, The Royal Australian Regiment would have achieved its remarkable operational successes without the excellent administrative support provided as a result of Major Clunies Ross' unflagging loyalty, competence and devotion to duty.

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force

SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography	Citation
Full Name Noel Thomas Jones WILLIAMS Rank Major Army No 12843 Date of arrival in Vietnam 19 Nov 69 Date of departure Nov 70 Previous VN Medals awarded Appointment Operations Officer Period of service in Vietnam 11 months	Major Noel Thomas Jones Williams arrived in Vietnam on the 19th November 1969 as the Officer Commanding Support Company and Operations Officer of 8th Battalion, The Royal Australian Regiment. Since that date he has acted as Operations Officer of the Battalion continuously on operations in Phuoc Tuy Province. Major Williams throughout his tour of duty has been responsible for the implementation of the Commanding Officers operational plans and the coordination of all aspects of the Battalion's operational activities. This most important appointment has demanded extremely long and arduous hours of work coupled with a requirement for professional skill and an absolute attention to detail of the highest order. In all his activities Major Williams has displayed outstanding energy, resourcefullness and dedication to his task, these qualities contributing materially to the Battalion's operational successes. In addition to this major responsibility Major Williams has commanded Support Company of the 8th Battalion throughout its tour of duty. This company, the largest in the Battalion comprising all the Battalion's support weapons has again demanded constant supervision and professional competence. In this capacity also Major Williams has displayed the same qualities of energy and resourcefullness. He has never allowed his duties as Operations Officer to diminish his interest in and responsibility for his command function. (W. G. HENDERSON) Brigadier Commander 1st Australian Task Force. SEP 1970

PROPOSAL FOR VN MEDAL

Medal to be awarded:

Biography		Citation
Full Name	Richard Charles HAINES	Captain Richard Charles Haines arrived in Vietnam on 28th November, 1969 as the Intelligence Officer of 8th Battalion, The Royal Australian Regiment. Since 20th August, 1970 Captain Haines has commanded C Company, 8th Battalion, The Royal Australian Regiment on operations in Phuoc Tuy Province.
Rank	Captain	
Army No	43090	
Date of arrival in Vietnam	28 Nov 69	As the Intelligence Officer of 8th Battalion, Captain Haines was responsible for the collection of information concerning the enemy, which has assisted the Commanding Officer in producing his operational plan. This demanding task often necessitated long and arduous hours and absolute attention to detail.
Date of departure	Nov 70	Throughout his tour, Captain Haines has liaised closely with District Chiefs and Officials, particularly in the Long Le and Duc Thanh districts. The information received through his liaison has greatly assisted the Battalion on operations.
Previous VN Medals awarded		The results produced by Captain Haines were a most important contribution to the Battalion's operational successes.
Appointment	Intelligence Officer	
Period of service in Vietnam	11 months	

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

SEP 1970

AWM 276.



